

Mỹ với hương hoa

Nhật Bản

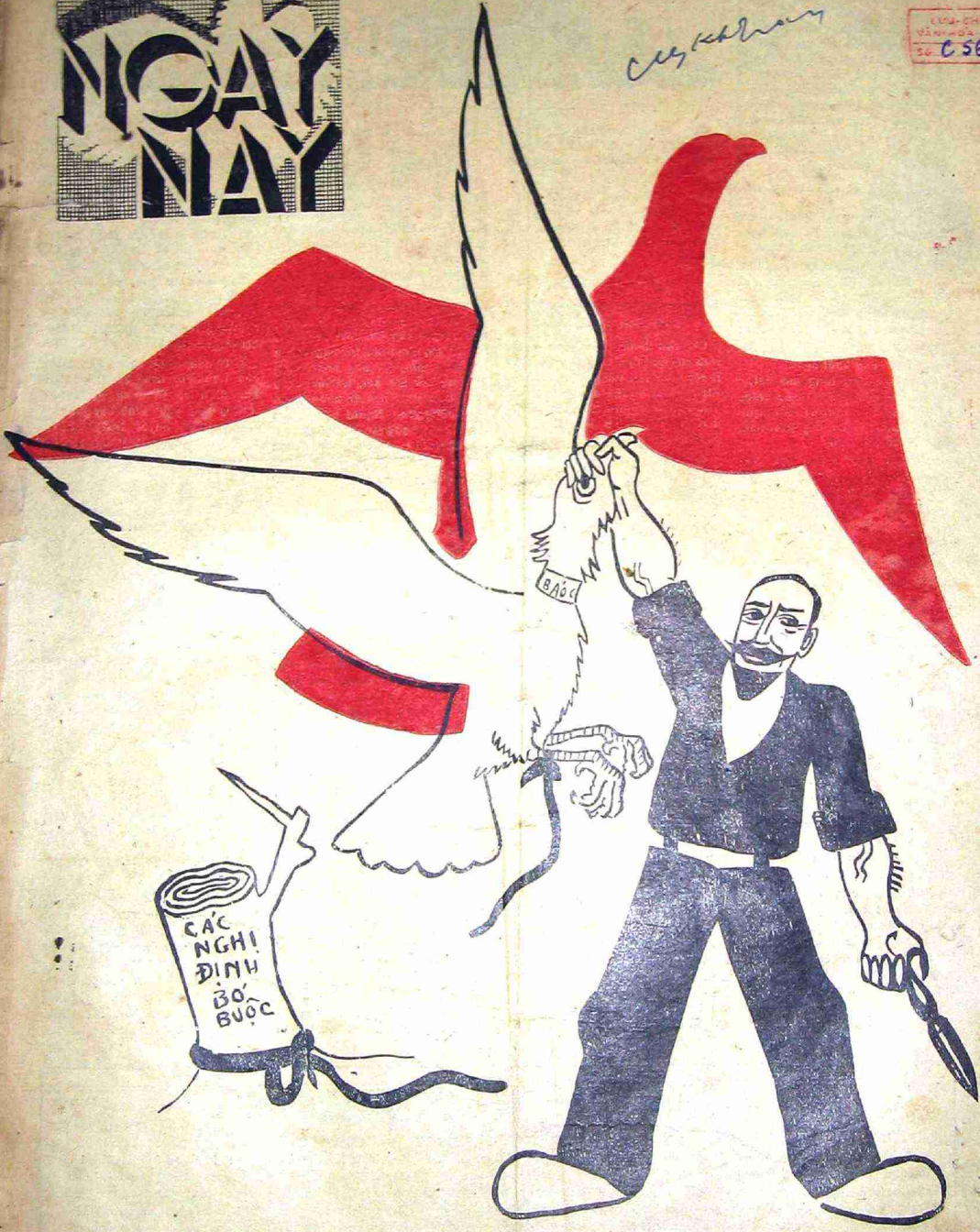
NĂM THỨ HAI SỐ 57

CHỦ NHẬT 2 MAI 1937



HOA-KHÉU  
VĂN-ĐỒ-THỜI  
SỐ 6563

Chykhany



Gần đây ông BREVIÉ đã cho ta biết chắc chắn :  
báo chí Đông-dương sẽ được tự do. Nhưng ước  
ao rằng sự tự do đừng giống như bức tranh trên này.

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

## Các bệnh nhân không dùng thuốc **LÊ-HUY-PHÁCH** nhất định không khỏi những bệnh

1850 - Không dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đến ngay lại mau có thai.

**Điều kinh bổ huyết số 21 giá 4\$00** - Không dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa; tăng thêm sức lực, khỏe mạnh hơn.

### LẬU - GIANG-MAI

**Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi**

Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tòi, uống vào là khỏi. Khắp Đông-dương đều biết tiếng. Thứ này còn người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh đăng lên báo-trung.

**Thuốc năm 1935, số 70 giá 0\$50** - Rối loạn kinh các bệnh lậu, không cứ mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ buổi tức hoặc ra mủ, uống vào là khỏi.

**Giang-mai số 18 giá 1\$00** - Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên sỏi, đau lưng, đau thỳ, nặng tới bực nào cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy biểu nghiệm.

**Không uống thuốc Tuyệt trùng Lậu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lậu, Giang-Mai được**

**Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12, giá 0\$50** - Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này - lọc máu sát trùng. Sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang-mai, tiểu tiện trong đục bất thường, có ghầy, có cặn, rớt quy đầu, nhọt nhọt ở trong ống tiểu... đau lưng, vàng đầu, u tai, tọc rưng, gút thối... uống thuốc này kèm với « Bổ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00 các bệnh khỏi hết.

### Đàn bà bị dị nọc bệnh phong tinh

Bệnh khi hư: tiểu tiện khi trong, khi đục, có vẩn, có cặn, ra khi hư, kinh nguyệt bất điều, đau bụng nôn hèn. Kém ăn, ít ngủ, đau mỗi thân thể... kíp dùng « Đoan căn khi hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tso chấp khi hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khi hư, lợi

đường sinh dục về sau.

### Phạm phong, phạm tích

Bệnh này làm cho chậm đường sinh nở, chẳng nên coi thường. Không cứ đàn ông, đàn bà trẻ khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say ăn cơm no làm việc nhọc mệt, tắm bồn, lội nước mà vợ làm mẹ sắc thuốc theo những ngày quá nóng mà phạm phong què què cũng thành bệnh ấy. Khi phát bệnh đầy hơi, ợ chua, trung bụng vẩn khi, nổi tiếng cục rồi lại lẩn, đau lưng, tức ngực, chân tay buốt mồi, da vàng hoặc xám, đi đứng thờ ơ âm âm, mi mắt chớp chớp như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lâu năm còn đầy da bụng sắc mặt vàng.

**Cách chữa** - Dùng thuốc phòng bệnh số 13 giá 0p.50. Mỗi bị chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lần thì 3, 4 hộp là cũng.

### Bệnh rất nguy hiểm

(Thuốc bổ huyết phòng tế được hầu hết mọi người cảm ơn!)

Độc có kim thư được và so sánh những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi. Thì nhất định những mắc bệnh Tế thấp mười người có máu cả mười. Máu đã hư lại uống những thuốc có nhiều vị nóng như: đinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương khô, độc hoạt hoàng đằng... thì bệnh không thể nào khỏi được, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc coi tiền là là gia truyền, là thành được 01 l đã biết vào bệnh nhân uống nhầm thuốc đấy ra đó!

Thứ thuốc « bổ huyết phòng tế » số 81 (giá 1p.00) này rất hoàn toàn mỹ mãn. Ai đã dùng thuốc bổ huyết phòng tế » của Lê-huy-Phách thì nhất định không bao giờ mắc bệnh tế thấp nữa.

Đã mắc bệnh tế thấp, uống thuốc này kèm với thuốc « tế thấp » số 6 (giá 0p.50) thì tốt lắm.

Đàn bà sau khi đẻ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng được bệnh tế, các bệnh sản hậu.

### LẬU - NĂM KHÔNG ĐỀ

Hàn, Lãnh, Nhiệt, tử cung

1) Hành kinh lẩn thứ nhất, hàn

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc nổi tiếng khoa Y-học A-Đông, đã làm được nhiều quyển sách rất có giá trị chẳng những được hầu hết các báo tây nam ca tụng; lại được cả Hàn Lâm Viện bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) khen tặng nữa: (quyền NAM NỮ BẢO TOÀN) và nhất là lời xem mạch thái tử lại rõ ràng lắm - Biết được trước phải bệnh gì sau phải bệnh gì và nhân thể của người ấy nữa

Thuốc lưỡng-nghi bổ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn vạn người có bệnh ở thân!!

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phôi hàng tháng để lấy dương-khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ-khí và đất nhất là vị hải-câu thận

Có bệnh ở Thân, bất cứ mới, lâu uống thuốc này khỏi ngay!

**Bại thận** - Đau lưng, mờ mắt, u tai, rung tóc, tiểu tiện vàng, trắng bất thường, thời thường mới mệt... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa!

**Di tinh** - Khi trường đến dục vọng thì tinh khí tiết ra, dùng 4 hộp thuốc liền tinh, cố khi.

**Mộng tinh** - Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa!

**Hoạt tinh** - Khi giao hợp tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý số câu!

**Tinh khí bất sa nhập tử cung** - Tinh khí ra rỉ, không vào tới tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lãnh tinh, Nhiệt tinh, Liệt dương, dù lâu năm lắm, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm là thường!

Và những người vì mắc bệnh lậu, giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thân khi sinh ra đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt, rớt quy đầu... dùng thuốc này lại càng hay lắm. Giá 1\$ một hộp

### Bất điều kinh

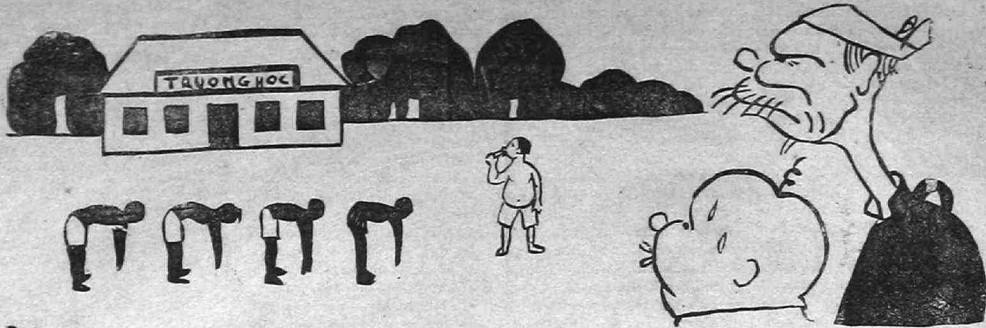
Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, u tai, chóng mặt, mờ mắt, sưng mắt, rớt quy đầu... dùng 1 hộp thuốc này lại càng hay lắm. Giá 1\$ một hộp

Điều kinh chẳng ngọc số 80 giá

# Lê-Huy-Phách

N° 148, RUE DU COTON - HANOI

BAI LY CẮC NƠI - Honggay: Hoàng-đạo-Quy, N°5 Théâtre; Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal Haiduong; Phú-Vân 3 phố Kho-bạc Bacninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-an; Ninhbinh: Ich-Tri, N° 41 rue da Marché; Tháibinh Minh-Duc, 97 Jules Piguet; Namdinh: Việt-Long, 28 Champeaux; (trên trường học bên Cầu) Thanhhoa: Thái-Lai, 72 route Bén-thủy; Vinh: Sinh-Hay, 59 phố Ga; Huế: Văn-Hoa, 29 Paul Bert; Quinhon: Trần-vân-Thăng, Avenue Khải-định; Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên, tailleur tonkinols; Tuyhoa: Nguyễn-xuân-Thiện, Đại-lai; Nam-Nam được-phòng; Phan-rang بازار Tô-Son; Phanri Ich-Công-trung-cước; Falfou: Châu-Liên, 298 Pont Japonais; Quảng-Ngãi: Lợi-Hưng, route Coloniale; Salgon: Dương-thị-Khuyến, 109 rue d'Espagne et Nhon Hoàng 15 Amiral Courbet; Dakao: Đức-Thánh 148 Albert ler Cholon; Bach-Loan, 300 rue des Marins; Centre: Maison Tân-Thiền, Thudomaot; Phúc-Hưng Thái, Thakhek; Chung Kĩ, Pnompenh: Huỳnh-Trí, rue Ohier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Al-lao, Cao-mên, đều có đại-lý cả.



Rút

LÝ TOÉT — Đấy, Tây người cũng dạy theo Khổng giáo, « Tiên học lễ, hậu học văn ».  
XÃ XỆ — Nhưng sao lại lễ kỹ quặc thế ?

## BÙN LẦY NƯỚC ĐỘNG

# Tinh thần thể-thao

**B**ÀO DÂN QUÊ cần đến thể-thao, không khỏi có nhiều người cho là thừa. Họ sẽ mỉm cười một cách chế nhạo, rồi sẵn lòng giảng cho ta biết rằng dân quê sống trong không khí trong trẻo, và lúc nào cũng vận-dộng như một nhà lực sĩ làm le giặt một chức vô địch về môn điền kinh.

Thể-thao chỉ là một môn cần cho dân tỉnh ốm yếu, cho những thư sinh trời gà không chặt. Dân quê không cần đến môn ấy, vì cu đời họ là một cuộc luyện tập thân thể. Hoặc có khi họ gầy yếu, nhưng đó không phải là vì họ thiếu luyện, mà vì họ thiếu ăn. Nhưng thiếu ăn, không phải lỗi ở họ, mà họ thiếu ăn, thể-thao cũng không làm cho họ no hay đầy ra được.

Câu chỉ trích này rất đúng, nếu thể-thao chỉ có một mục đích: là luyện thân thể trở nên cường tráng. Nhưng thể-thao không phải chỉ có mục đích ấy. Người ta thường nói đến tinh thần thể-thao. Chính cái tinh thần thể-thao đó dân quê ta cần có.

Làng nào cũng vậy, thanh niên hoặc không biết chữ hoặc được học chút đỉnh, đều bị cò tục số đây vào những lối đi sẵn. Hoàn cảnh dẫn dắt khuôn họ vào cái đời của cò nhân; trí khôn không gặp ngoại vật kích thích, không đủ sức chống lại những thành kiến trở nên chân lý bất di dịch. Thanh niên ở thôn dã không nhiều thi đi, dần dà hóa ra những

ông lý ngớ ngẩn, những ông xã ngân nga...

Thể-thao, ta có thể tin được. Thể-thao sẽ đem một làn gió mát đến, thổi tan cuộc đời cũ với những sự hủ bại còn đọng lại ở

thôn quê.

Điều đáng mừng hơn hết, là thể-thao sẽ khiến dân quê biết đến cái tinh thần kết đoàn. Thanh niên lập hội thể-đục, cùng nhau nô đùa luyện tập, sẽ hiểu biết

lợi ích của sự hợp quần, của kỷ luật và của tinh bồng bừa.

Một ngày kia, ta sẽ thấy một cảnh tượng khác thường: hội thể thao dựng lên khắp nơi; thanh niên ở thôn quê lập thành từng đoàn luyện tập trong sự vui vẻ đầm ấm. Tinh thần thể thao và tinh thần thượng võ sẽ thay đổi hết tâm tính của thanh niên. Họ sẽ không bị hoàn cảnh lôi kéo về thành kiến, với hủ tục; họ sẽ không nghĩ đến tranh danh nhau thủ lợn hay phao câu, họ sẽ không thù hận nhau về những điều nhỏ mọn. Họ sẽ bỏ được lòng vị kỷ và tình sợ sệt là bản tính của phần đông dân quê. Họ sẽ không như xưa, bằng chân như vại, lúc nhà hàng xóm bay lân cận bị hỏa tai. Tinh thần hợp quần sẽ bắt họ chỗi dậy, ra công cứu chữa họ người. Họ sẽ có đủ dũng cảm, đủ lòng tự trọng để đặt mình ngang hàng với người khác, không chịu khúm núm lúc lên quan, không chịu vuốt mặt lúc bị điều ực hiếp.

Không còn nghĩ ngờ gì nữa, dân quê cần phải có tinh thần thể thao. Gương các nước ngoài, như nước Đức, nước Nhật, về phương diện ấy đáng để cho ta soi. Mỗi năm, họ chi phí hàng triệu để chấn hưng nền thể thao trong nước; kể quả tốt tươi của công trình ấy đã khiến cho họ hài lòng, không tiếc số tiền chi phí lớn.

Ở nước ta, quảng thông thể-

ĐỪNG 7 GIỜ TỐI 24 AVRIL TẠI SÂN QUẦN COULIER HANOI

### Hội nghị báo giới Bắc kỳ đã khai mạc

Hơn 200 người viết báo đến dự hội nghị — Hơn 100 lính cảnh sát giữ trật tự — Nhiều người bị soát giấy rất ngặt phải bỏ về

Hội nghị báo giới Bắc-kỳ đã họp tối 24 avril ở hội-quần hội C. S. A. Sau ba giờ đồng hồ bàn định, toàn hội-nghị đã ưng thuận bản nghị-quyết sau đây :

#### Những điều nghị quyết của hội nghị

- 1) Báo giới Pháp, Việt họp hội đồng ở Hà-nội ngày 24 avril yêu cầu :
  - a) Thực hành chế độ báo giới ở chính quốc cho các báo quốc văn và Pháp văn ở Đông dương.
  - b) Đại xá những người viết báo bị can án do những đạo sắc lệnh hiện hành ở Đông dương.

Gửi điện tín dưới đây về Pháp.

MARIUS MOUTET PARIS

Pressé franco-annamite réunie à Hanoi en congrès le 24 avril, remercie chaleureusement Moutet pour son libéralisme envers peuple annamite et le prie bien vouloir ajouter liberté presse indigène et française à son généreux programme de rénovation indochinoise et de faire bénéficier amnistie pleine et entière journalistes récemment condamnés en vertu des decretés en vigueur.

II) Cử một ủy ban lên yết kiến ông Toàn-quyền Brévié, đề nhờ ngài giúp cho cuộc vận động về tự do ngôn luận. Ủy ban ấy lại lên yết kiến ông thống sứ Delsalle và ông đốc lý Virgitti đề nhờ các ngài giúp cho cuộc hội nghị chúng có kết quả.

III) Cử một ủy-ban cố động gồm có các ban Nguyễn-đức-Kính, Trần-buý-Liêu, Phùng-bảo-Thạch, Vũ-dinh-Liên, Đào-duy-Kỷ, Vũ-dinh-Dy và chi Thanh Tu.

(Xem trang sau)

thao là một sự khản thiết hơn ở các nước kia, vì nền thể thao mới phối thai, mà chính phủ xưa nay đối với việc ấy lại thờ ơ lạnh nhạt. Nhà đương cuộc cần phải phê bỏ cái chính sách lãnh đạm ấy và từ tình việc tương lai công cuộc thể thao một cách thiết thực sống. Về phần ta, ta cần phải nỗ lực khuyến nhau lập hội thể thao ở thôn quê. Sân vận động rất dễ tìm, vì khoảng đất trống nào ở trong làng cũng có thể hóa ra một trường thể thao được. Còn hội quán, có thể vừa là nhà hội thể dục, vừa là nhà thư viện trong làng nữa: như thế, một công có thể xong cả hai việc. Ta lại cần phải lập đội quân hướng đạo.

Nói đến đây hẳn có người bảo hướng đạo là trò chơi đất tiền của những con nhà giàu. Nhưng không phải là ta phải theo hẳn hình thức hướng đạo sinh hiện có. Bộ áo nâu mặc chèn vào người, chiếc nón lá, đôi dép với một cây gậy trúc, bộ cảnh giã-dị và rất rẻ tiền ấy có thể khiến ta trở nên một hướng đạo chân chính rồi. Miễn là ta có tinh thần hướng đạo. Miễn là ta biết nói thực, sẵn lòng bác ái, sẵn lòng cứu giúp người mắc nạn. Miễn là ta biết sửa lỗi và biết sống một đời trong sạch. Miễn là ta đoàn chính, cần kiệm, can đảm, vui vẻ mà phấn đấu... miễn là ta có đủ đức tính của một người hoàn

toàn. Ở nước người, cây hồng đến mùa nở những bông hoa lớn; đem sang nước ta, vì thủy thổ, nó trở ra những bông hoa nhỏ, nhưng hương thơm của nó vẫn là hương thơm của đóa hồng. Chủ nghĩa hướng đạo đem sang ta cũng có thể ví như cây hồng đó. Hướng đạo sinh quần áo áo vải của Annam danh thơm cũng sẽ lan khắp, nếu họ vui vẻ sống một đời vị tha, vui vẻ làm công việc của một đoàn hướng đạo dân chúng trên con đường mới, đầy chông gai nhưng cũng to đĩnh bằng lắm bông hoa thơm mát.

Ta lại cần lập nhiều quân trợ cho thanh niên. Những quân trợ

ấy sẽ là nơi gặp gỡ của bạn trẻ, là nơi trao đổi ý kiến của dân quê với các giới khác, là nền tảng của tinh thần kết đoàn của một nước.

Hoàng giả có người khó tính bảo rằng còn có nhiều việc cần thiết cho dân quê hơn thể-thao. Nhưng, khi đã muốn đem toàn lực của nước vào việc mưu hạnh phúc cho dân quê, còn điều gì cần hơn là cùng một lúc, cùng bắt đầu làm hết thảy những công cuộc có thể nâng cao trình độ của dân quê.

Hoàng-Đạo

**Tin làng báo**  
Tương lai bị đóng cửa rồi.  
Đông dương tạp chí xuất bản ngày 15-5-1937 do ông Nguyễn-Giang làm chủ nhiệm.  
Kính tế tân văn mới xuất bản gần đây ở Huế.



**TRƯỚC ĐÂY  
MỘT THÁNG  
NGƯỜI TA  
BÀO TÔI LÀ  
DA CỐC**

**Bây giờ da dẻ tôi rất  
mịn màng mềm mại**

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu xa mà chỉ theo cách giặt tiền này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đó bao lâu nay chúng nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa vôi kem mà làm cho da được trong trắng sáng như ý hiện bây giờ trong Crème Tokalon mịn trắng (không nhờn) có cả chất tẩy son vào lỗ chân lông làm tan những bụi bẩn sâu vào trong lỗ chân lông mà sẽ phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những sản-phẩm cũng như. Crème Tokalon mịn trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dễ được trong, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon mịn trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LY  
F Maron A. Rochat et Cie  
45 - 47, Boulevard Gambetta. - HANOI

# TỪNG TUẦN LỄ MỘT

## ĐẠI-HỘI... NGHỊ BẢO GIỚI

BẢO GIỚI đã phải đợi đến đông đủ ở hội quán hội C. Sĩ A. để về một vấn đề quan trọng, cần cho nghề làm báo và cần cho sự tiến

hóa của dân nước: từ đó ngôn luận Lợi ích của ngôn luận từ đó thể nào, không còn ai chối cãi được nữa. Sự từ đó ấy là một cái thú khỏa mà toang của xã này cho ánh sáng văn minh soi khắp. Người ta chỉ còn có thể dựa vào sự lượng dụng mà dùng

dòng không cho ta hưởng. Công việc của ta, của báo giới, là hành động cho người ta biết rằng ta đương mong, và với ta, hết thảy nhân dân đương mong một sự tự do kia và cho người ta biết rằng ta, đáng được hưởng sự tự do ấy. Ủy ban hành động của hội nghị chắc là sẽ luôn luôn nghĩ đến những phương pháp có thể khiến ta chóng đi lợi

## HỘI NGHỊ BẢO GIỚI BẮC-KY ĐÃ KHAI MẠC

(Tiếp theo trang nhất)

IV) Cử một ủy-ban quản-trị-gồm có các ban Clémenti, Võ nguyên Giáp Đình-khắc-Giao, Đình Mai, Phan-tử-Nghĩa, Trương Tửu, Nguyễn-mạnh-Chất.

V) Cử một ủy-ban đối phó với cơ quan phản động, gồm có các ban Nguyễn-trọng-Trạc, Trương-Tửu, Đình-khắc-Giao.

VI) Hội nghị quyết định lại họp tại tòa Đốc lý 20 giờ 25 avril.

VII) Phân đối sự can thiệp trực tiếp của cảnh sát trong việc kiểm soát carte de presse.

IX) Ủy ban hội báo giới Bắc-kỳ họp nhất với H. N. B. G. Trung kỳ mời anh em Nam kỹ gặp lập hội nghị báo giới Toàn quốc.

X) Nếu 25 avril không được hội nghị cử tin, nhiệm vào ủy ban quản trị tiến hành mọi việc.

XI) Quyền hạn ủy ban quản trị giao thiệp với ủy ban Trung Nam về mọi việc và sẽ giải tán đến khi thực hiện hội nghị báo giới toàn quốc.

XII) Đề trang đầu một kỳ báo sau ngày hội nghị đề đăng bài cổ động cho Hội nghị.

Những điều quyết định đọc xong, anh Lê-bá-Chấn trình hội nghị về việc anh bị lính mật thám giữ lại tại hầm giam những báo bị thù giết phép dùng làm tài liệu cho cuộc thảo luận khi anh đem bằng sự tự nhà đến hội quán C. S. A. Anh Chấn còn nói thêm rằng biết mặt thám không những chỉ tịch thâu lăm bằng kia mà còn cho anh biết sáng thư hai phải có mặt tại sở mật thám Hanoi.

Ông thuận thêm vào « nghị quyết trên nghị quyết thứ X » can thiệp về việc anh Lê-bá-Chấn bị sở mật thám thu tài liệu về các báo bị đóng cửa, hội nghị xin với ủy ban quản trị khi đến yết kiến ông Thống sứ Deslalle vào ngày 25 avril phải trình bày đề ông Thủ hiến biết về việc đó.

Anh Trần-huy-Liêu hỏi hội nghị cách đối phó nếu hôm 25 avril không được phép họp tiếp hội nghị?

Đại đa số ủng hộ thuận đề nghị của anh Vũ-đình-Liên gồm trong hai điều kiện:

1) Họp nữa nhưng họp vào ngày khác.

2) Đề toàn quyền và cử tin nhiệm ủy-ban quản trị đối phó với việc này.

Sau cũng hội nghị cho kiểm điểm lại số tiền các bạn đã góp lại để dùng vào việc gửi điện sang Pháp hỏi khoản nghị quyết của ban Clémenti.

Trước khi hội nghị giải tán, ban Clémenti xin với anh em giờ tay theo lời bình dân, hô khẩu hiệu: Vive la Liberté de la Presse! Vive Moutet!

Xét không còn việc gì bàn luận nữa, hội nghị tạm bế mạc vào hồi 24 giờ 20 phút.

Làm tại Hanoi ngày 25-4-37  
Ủy ban chủ tịch

Chủ tịch: Phan-tử-Nghĩa Thư-ký: Vũ-đình-Chí  
Bồi thẩm, Học-phí: Phạm-vân-Bính

Một mục đích nữa của hội-nghị, là làm tỏ rõ sức mạnh của sự hợp-đoan, để một ngày kia, một ngày gần đây, ta sẽ có nghiệp-đoan báo giới để bênh vực những quyền-lợi chung. Nhưng trước hết, và cần nhất, là được ngôn-luận tự-do.

## DI DÂN

THEO tin các báo, Chính phủ đương lo trừ tình việc di dân ở trung châu lên miền thượng da và trung du.

Riêng về tỉnh Bắc giang, ông công sứ đã định xin chính phủ đào sông và mở đê dẫn nước vào những vùng An châu, Sơn động, Lục-ngạc. Nếu có nước, công việc cấy cấy sẽ rất dễ dàng và việc di dân sẽ không gặp sự gì trở ngại.

Đem dân đến khai khẩn những khu đất bỏ hoang ở trung du, thường là một ý kiến rất hay... nếu không có bệnh sốt rét rừng.

Vậy muốn công cuộc di dân có hiệu quả, điều cần nhất là tìm hết phương pháp phòng ngừa và trị tiết bệnh sốt rét rừng. Hiện giờ, đến sống ở những miền nước đục chỉ có một cách là uống quinine. Cách ấy không đủ khiến dân chúng chống lại được với bệnh.

Đưa cần yếu hơn, là tìm phương pháp trừ muỗi, chỉ báo cho dân những điều vệ sinh cần biết để tránh bệnh, và tìm cho dân những nguồn nước-lạnh. Nghĩa là dân đem lên một khu đất hoang nào, nhà đương cuộc cần phải sơn sọc đến một cách sống, không lúc nào sao những

hết.

Hoàng-Đạo

# NGƯỜI VÀ VIỆC

## HỘI KHAI TRI VÀO ĐÁM

**H**ôm chủ nhật vừa qua là một ngày hè trong trong lịch sử nước nhà. Vì là một ngày học động... của hội Khai-tri tiến-đức.

Thời thì hôm ấy đủ hết các món nhìn, các món nghe và các món ăn. Y như là một lăng tẩm vào đám, có hát chèo, có cờ bỏi, có chơi gà, có tổ tôm điếm và có xôi thịt...

Bắt đầu là cuộc vui bình vãn. Hồi sau khi ngập ngấn, ngập dài đã đủ no, người ta có thể bước ra ngoài vườn hoa xem cá vàng với núi non bộ. Đi đến đâu cũng gặp những bờ rau dài lè thè, những cái bưng phen với những cặp má bánh đúc, trông thật là ngoạn mục. Thỉnh thoảng đụng phải để cây phong lan lại giật mình đánh thót một cái, đã tưởng là chạm phải một chòm râu dài phủ hay đại quý.

Bước lên trên gác thường thừ mỹ thuật thì lại gặp ngay bức tượng đồng đen. Tượng ông Hoàng trong Phu đương vốn ngự trên một bức bình phong của họa sĩ Nguyễn-Đỗ-Cung đã bày ở phòng triển lãm năm ngoái. Sau lưng ông Hoàng-trọng-phu, là tranh một cô con gái phình phình, bô mắt tròn trĩnh, phốp pháp, của ông Nam-sơn. Bên tay phải cô con gái ấy, là tranh vẽ mây ông sư liếc củ về phía cô, tuy các ông vào làn trắng hạt một cách sôi sảng. Đối diện với tượng ông thiếu Hoàng, là tượng một người lính đương giờ đôi mắt trông : trông thấy tượng ấy, tai bỗng vang vang nghe như có tiếng trống đầu dây, nhưng không rõ là tiếng trống tổ tôm điếm hay là tiếng trống chèo.

Hoàng-Đạo



— Ấy vấn đề này từ khi vợ tôi làm Nội bộ trong trường.



Một cách dùng thuốc lá xì gà rất thần tình.

Humoust Lis'y, Prague

## TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

### Bí mật và công khai

**M**ột huyện lỵ nhỏ ở miền Trung, đương sống một cách yên thơ dưới quyền của ông quan địa long trường dân. Một người bạn từ tỉnh công-đương xem xử một vụ án lý kỳ, đặc biệt.

Đứng trước tòa — tòa là cái Công đường của ông huyện có hai tên tinh cảm roi đứng canh — đứng trước tòa, một người trẻ tuổi, vẻ mặt hiền lành, nếu không có cặp mắt sáng với đôi lông mày dài và sắc. Thân thể gầy gò, người ấy rất đôi lông tung trong chiếc áo sơ rộng và dài, thỉnh thoảng vén tay áo để lộ ra hai bàn tay nhỏ như bàn tay con gái.

Người nhỏ sùu ấy mặc một tội lớn tội đình : tội đi lậu công văn. Cử tọa thì thầm :

— Ý hân ý làm việc quan, không chịu giữ bí-mật nhà nghề chứ chi ! Thế nào mà chàng có chằm mắt rồi.

— Hay là cùng tội với Nguyễn-thành-Hưng đi lậu điều bí mật trong Triều ra ngoài...

— Bậy nào. Bớ Cay làm báo đày mà.

Câu truyện đến đây ngừng bặt, vì ông chánh án vira cất tiếng ở ở hồi bị cáo nhân :

— Công văn ấy là công văn bí-mật, sao anh lại cá gan đi lậu, hử ?

Tiếng trả lời nhất khoái, trong triều :

— Ngài bảo nó bí-mật, tôi mới biết nó là bí-mật. Ngoài ra, nó vẫn có tính chất công khai lắm. Tôi thấy trất ở huyện về, sức cho lý trưởng làng tôi cầm không cho dân đi đón ông Godart, chỉ được cử đại biểu thôi...

— Nhưng bí-mật...

— Băm nếu bí-mật, nghĩa là điều cấm kia bí-mật, thì đàn làm sao biết để tránh được.

Ông chánh án đỏ mặt, gât :

— Tôi bảo nó bí-mật là nó bí-mật. Anh không được cãi. Cái là phạm tội mạn thượng, anh nghe chưa ? Giờ tôi chỉ hỏi anh có viết bài cáo về cuộc đón tiếp ông Godart, và trong bài đó, anh có đăng tờ trát kia không ?

— Tôi nhận là có viết...

— Thế là đủ rồi.

— Nhưng tôi mới định đăng báo chứ đã đăng đâu ?

— Đăng rồi hay mới định đăng cũng vậy. Hai năm tu.

Nghe tuyên án, Cay nét mặt vẫn thần nhiên, duy có cặp mắt là sáng hơn chút đỉnh.

Bạn tôi đứng dậy, rì vào tai tôi :

— Phiên tòa công-khai này, anh đừng cho lên báo nhé. Có thể mắc tội đấy. Biết đâu nó không như là công văn kia, vira công khai lại vừa bí mật.

Hoàng-Đạo

## HẠT SAN

Một câu văn... cũng đàn bà

Bắt Hồ số 4, trong bài « Báo Tinh Hoa với quyền sở đoạn trường » :

Các ông ghê!ai thì thôi các ông chề từ cái lóc cho đến cái lông mi các ông là những người nhậm cả chức trách nên những cái « tinh hoa » của văn chương và mỹ thuật mà các ông viết những câu không khác gì những câu ở miệng những người đàn bà nói xấu người no người kia.

Đố ai chấm câu và hiệu nội đoạn văn trên này : Nhận cái chức trách nên những cái tinh hoa (?) của văn chương và mỹ thuật mà các ông viết những câu...? Thực là một câu văn ở cửa miệng đàn bà tuy nó chi nói xấu có báo Tinh Hoa.

### Lãng nhãng

Trong truyện « Sức mạnh » (Ich-hữu số 62) :

Những câu Thanh nói cứ lãng nhãng theo nàng.

Nếu nó cứ lãng nhãng theo thì nãng chỉ có việc đuổi nó về lậ-xông.

### Tan được ?

Cũng trong truyện ấy :  
Tiếng ồn ào của xe cộ, sự đứng chạ bởi một người cả cái nộ nhiệt xung quanh lan mãi trong mờ cảm giác và tư tưởng bộn bề trong tâm hồn Lan.  
Sự dụng chạm mà cũng tan được?

### Triết lý ?

Cũng trong truyện ấy :  
Tiếng ồn ào của xe cộ, sự đứng chạ bởi một người cả cái nộ nhiệt xung quanh lan mãi trong mờ cảm giác và tư tưởng bộn bề trong tâm hồn Lan.  
Sự dụng chạm mà cũng tan được?

Cái câu văn dầy triết lý sâu xa huyện bí ấy còn ai có thể vượt qua hay đàm thủng được nữa ?

HÀN ĐÁI SAN

## Sách mới ! ?

Luật lao động và cách chữa thuốc cấp cứu nạn lao động

Đầy 74 trang, giá Op.10

Phàm, thợ hoặc chủ, muốn biết quyền lợi của nhau có như ngg cùng nhau hợp-tác thỏa-thuận mãi mãi, thế nào là bất công, thế nào là trái luật v. v. có thể xem sách này mà hiểu cá. Lại có cách đề-phòng và cách cấp-cứu nạn lao-động rất cần. Vậy nên mua ngay sách này kéo hết thì hoài. Xa gửi mua thêm cước 3 xu, chúng nhau nữa một lượt 10 cuốn cước có 0\$20. Mua buôn, lễ thơ và manđat (thoá tem thơ) để cho nhà xuất-bản như dưới đây :

**NHAT - NAM THƯ - QUAN**

102 Phố Hàng Gai — HANOI

# Hội K.T.T.Đ. vào đám

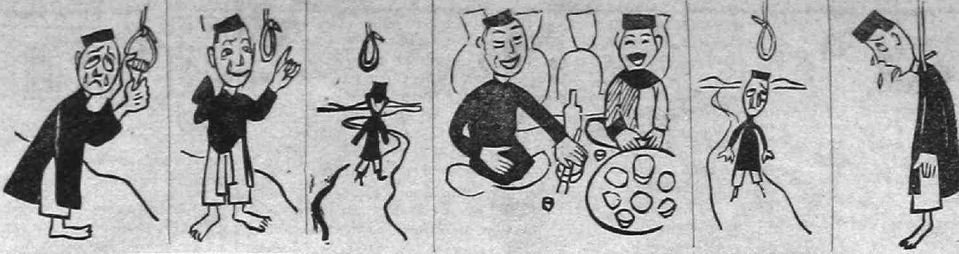


CẢ NHẬT — Ta lại xem cô nào ở kia.



C.N. — Xin lỗi cô, đây có phải là nhà tâm tâm không ạ?





VIỆT-NAM TÂN-THỜI ĐIỂN CA

Son-Tinh, Thủy-Tinh  
và.. Kim-Tinh



Truyền rằng : thế kỷ hai mươi,  
Bà đầm Đại Pháp có người con nuôi  
Tuổi xuân bơ bở đôi mươi,  
Mặt mày tươi tắn, con người đằm  
đàng.

Mỹ miều tên gọi Việt-Nương  
Con giống cháu gái đế vương Lạc-  
Hồng.

Ông cha ở cõi Á-đông,  
Xưa kia xưng bá xưng hùng một  
phương.

Gặp cơn gia biến phi thường  
Bởi chưng huynh-đệ huyết tương  
gây nên.

Cảnh nhà lâm vận đảo-diên,  
Việt-Nương chim nôi đôi phen  
phong trần.

Nhà tan, cửa nát, gian truân,  
Biết ai mà gửi tâm thân nghìn vàng  
Bà Đại Pháp ở Tây-phương,  
Một hôm vượt bể tìm đường qua  
chơi.

Thuyền vừa ghé bến, tới nơi,  
Nhắm khi nhà Việt gặp hồi gian  
nan.

Thấy nàng có chút hồng nhan,  
Ngọt ngào bà mới hỏi han, gan  
gung.

« Thương nàng gặp bước long  
đong  
Cảm tình ai nỡ cầm lòng cho đàng »  
Cứu nhau trong lúc nhỡ nhàng,  
Việt-Nương bà đỡ về làm con nuôi  
Việt nhà rặc rối, lời thôi,  
Nhờ bà trang trải xong xuôi chu  
toán.

Trở tài khéo léo, khôn ngoan,  
Ra tay giữ được giang san hòa bình  
Rồi bà dạy học, dạy hành,  
Truyền cho các khỏe vắn mình tâu  
thời.

Dạy làm lung, dạy ăn chơi,  
Luyện có gái Việt nên người.. « tài  
hoa ».

Việt ngoài họ, việc trong nhà,  
Cầm cân, nảy mực nhớ bà trông  
coi.

Việt-Nương nhân hạ suốt đời,  
Hay an chóng lớn, nên người giàu  
sang.

Dạy thi dương độ nở nang,  
Đẹp lông đẹp lẩy, nên nường như  
hoa.

Tiếng đồn vang khắp gần xa,  
Làng giềng làm cậu lùn la nghệ  
nhóm.

Nhưng bà săn sóc trông nom,  
Giữ gìn sát sạt, sớm hôm chẳng  
rời.

Khách « đảo mò » có hai người,  
Lâm le tập tễnh muốn với Việt-  
Nương.

Một người quê ở Tây-phương,  
Tên Lê, họ Hit, ấy chàng Sơn-tinh.  
Người cao lớn, mặt thép danh,  
Mép râu cộc-lộc, mắt xanh, nanh  
vàng.

Một người ở đảo Phù-tang,  
Họ Nhật tên Bồn, ấy chàng Thủy-  
tinh.

Tướng ngũ đoản rất dị hình,  
Thiên hoàng vốn giống, thông minh  
lạ thường.

Sơn tinh kia ở tây phương,  
Cùng bà Đại Pháp vốn hàng xóm  
quen.

Nhưng tinh đi lại đôi bên,  
Bề ngoài thân thiện, trong xem từ  
tử.

Khen thay cũng khéo thâm dò,  
Mơn men nhòm nhỏ cơ đồ Việt-  
Nương.

Thấy nhà lâm thốc, nhiều vàng,  
Máu tham sùng sục, anh chàng dâm  
mê.

Những mong chỉ thăm duyên se,  
Gạ cô gái Việt, làm le làm chông.  
Mẹ nuôi vì chẳng bằng lòng,  
Lừa tình chàng đã bùng bùng bóc  
ra.

Quyết đem «sinh lễ» đến nhà,  
Nào là đại bác, nào là phi cơ.  
Chàng Thủy-tinh cũng chẳng vừa  
Phát phơ cửa Việt, ốm ở vào chơi.  
Cười tinh, thưa với mẹ nuôi,  
Rằng cô em Việt. Ồ! người giỏi  
giang!

Vì bằng chưa kể yêu thương,  
Thời tôi xin với cô Nương báo câu  
Cùng người trong xóm Á-châu,  
Món đường họ đổi còn đâu xứng  
bằng!

Duyên trời đưa lại nên chăng  
Sẽ về biện lễ đem dâng sau này.  
Súng đại bác, súng cối say,  
Tàu bò, tàu lặn, tàu bay, tàu ngầm,

Đưa sang để « đôn » tri âm,  
Cùng nhau kết nghĩa trăm năm vợ  
chồng.

Xem hai công tử anh hùng,  
Cùng đều mê một phái long con  
nuôi.

Bà Đại Pháp dạ bồi hồi,  
Phân vân chẳng biết nhận lời bên  
nao.

Thực tình so sánh thấp cao,  
Hai gã ấy, chẳng gã nào nên ưa.  
Bà còn nghĩ chút tình xưa :

Kim tinh, triệu phú họ Hoa tên Kỳ,  
Trong cơn túng bấn xưa kia,  
Bà thường vay mượn nhiều khi  
được nhờ.

Gần nợ cũ, trả ân xưa,  
Muốn đem nghĩa nữ se tơ cùng  
chàng.

Nhưng chàng công tử giàu sang,  
Xa xôi chưa tiện liệu đường mới  
manh.

Người ta lo việc phân tranh,  
Bộ ba Sơn, Thủy, Kim tinh sau này.  
Bà già yếu chẳng vững tay,  
Con nuôi sẽ bị cô ngày... cưỡng  
hôn!

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

Tú-Mở

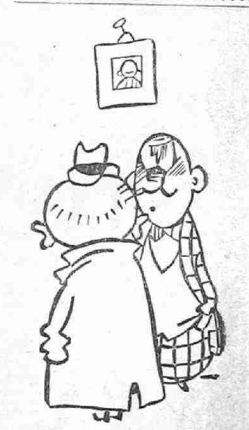
Tú-Mở

Tú-Mở

**PHUC-LOI**  
1 Avenue Paul Doumer - HAIPHONG

ARTICLES DE NOUVEAUTÉ  
CHAPELLERIE, PARFUMERIE  
LUNETTERIE - CRAVATES

**SACS** POUR DAMES & DEMOISELLES



— Anh lại mặc áo tơi của tôi.  
— Vàng, nhưng chiều hôm nay  
tôi mặc áo tơi ấy là để khỏi hư  
bộ áo trao của anh.

Dagens Nyheter Stockholm

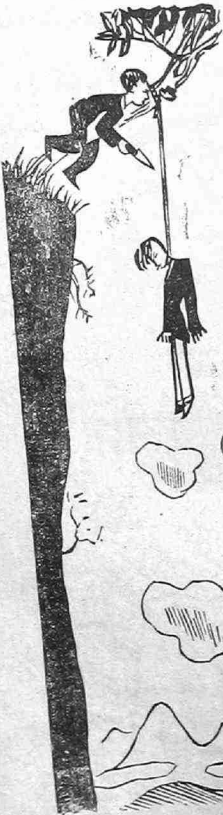
# BÌNH DÀN

**T**RONG Việt-nữ số 4, Tự lực văn đoàn chúng tôi được bà Thạch-Lan nói tới. Đó là một hân hạnh không nhỏ vì xưa nay chúng tôi chưa được các bà các cô nữ sĩ chú ý đến một lần nào.

Trước hết bà Thạch-Lan khen chúng tôi vài câu :

« Tôi biết Tự lực văn đoàn có nhiều tư cách mà văn đoàn (?) Nam-Phong không hề có. Cái nghệ thuật vô song, cái học thức cao đẳng, làm lòng tự cao tự trọng của các nhà văn Tự lực văn đoàn làm cho tác phẩm của họ đáng gờu đặc biệt... »

Độc giả đứng vội mừng cho chúng tôi. Bà Thạch-lan chỉ nâng cao chúng tôi lên để những lời



**CỨU NGƯỜI TỤ TỤ**

— Ta phải cắt mau không nó chết mất.

chỉ trích của bà càng thâm thúy đó thôi. Vì liền đó bà viết :

« Va chính vì thế mà họ có ảnh hưởng sâu xa trong nữ giới của thế hệ ngày nay. Và chính vì đó mà chị em ta, những ai biết suy nghĩ, phải hết sức đánh đổ tôn chỉ của họ ! » (Trời ơi!)

Trong đám phụ-nữ biết suy nghĩ có bà Thạch-lan, và theo ý bà ta có lẽ chỉ có bà ta thôi, vì còn ai hiểu được sâu như bà ta !

Đây này độc giả hãy nghe bà ta lý luận :

« Trong chị em tất có người căi tổi. Tự lực văn đoàn công kích trường giả và tôn trọng bình dân, chỗ đâu phải là khuynh hướng về chủ nghĩa quý phái.

« Thiệt ra, cảnh Tự lực văn đoàn nói thiên về bình dân, mà lại ca tụng cuộc đời sung sướng dường như « đánh vào chỗ yếu » của người đời... »

Thế nghĩa là gì ? Công kích thì công kích cho rõ nghĩa hơn một tí, chứ viết mờ mờ mịt mịt thế còn ai hiểu nổi. Sao tôn trọng bình dân, mà lại không ca tụng cuộc đời sung sướng được. Còn đánh vào « chỗ yếu » của người đời, thì chúng tôi xin chịu không thể biết chỗ yếu của người đời là chỗ nào.

Chúng tôi đã định cứ làm việc, để mặc người ta chỉ trích, nhưng đối với bà Thạch-Lan, chúng tôi không muốn im lặng, vì lẽ bà là đàn bà, và vì lẽ bà công kích chúng tôi bằng những lời thành thực tuy bà hiểu lầm.

Phải, bà hiểu lầm như người ta vẫn hiểu lầm. Bà tưởng thiên về bình dân thì không được ca tụng cuộc đời sung sướng, bình như cuộc đời sung sướng, làm đàn bà không được phép hưởng, chỉ để giành cho hạng người giàu sang.

Chúng tôi muốn đánh đổ cái thành kiến ấy. Chúng tôi muốn ai ai cũng được sung sướng. Chúng tôi muốn ai ai cũng được ăn no, mặc lành, ở nhà cao ráo, có thời giờ rảnh rang mà cười đùa vui sướng. Đó là mục đích cuộc cải cách xã hội mà chúng tôi mong có.

Bà thử coi ở bên Pháp, có chính phủ nào — dù ở phái hữu hay ở phái tả — là không nghĩ đến sự sung sướng của bình dân ? Tôi nói « sung sướng vật chất » mà bà đã công kích : như dựng nhà thương, nhà ở của thợ thuyền, bãi trừ nhà hang chuột bần thiêu, chăm việc thể-thao của bình dân, nghĩ đến thời giờ rảnh để bình dân nghỉ ngơi chơi bơi, v. v. ....

Nhiều người mình đến sợ chữ « vật chất », coi nó như con quỷ phá hại. Họ không biết rằng

chính họ nghĩ thế là vì họ trường giả. Phải trường giả hay cao quý lắm mới bỏ phần tinh chất mà chỉ trường tới phần tinh thần được. Vì, được ăn ngon, mặc đẹp, ở mát, ở ấm rồi, họ còn hoài hơi đầu mà nghĩ đến sự mặc, sự ăn sự ở của người khác. Rồi vì thói quen, họ nghe chữ « vật chất » như trông thấy một người để thân thể lỏa lồ đứng trước mặt họ.

Còn đám bình dân, thì hiện giờ sự cần thiết cho họ nhất là « ăn, mặc và ở » nghĩa là những sự « sung sướng vật chất » mà họ có quyền được hưởng như bà Thạch-Lan và hết thảy mọi người đang được hưởng.

Nhị Linh

## TIN VĂN... VĂN

**T**ÔI hôm nọ hội quán hội Khai-trí tiên — đực đen sang chương. Thấy lạ, người ta ghé vào xem : thì ra là cuộc phát thưởng.

Phát giải thưởng văn chương. Thực đấy. Anh tướng Khai-trí chỉ đánh to tôm thôi ư ? Vạy, Khai-trí, quả có cuộc phát thưởng thực.

Cuộc thi văn chương ấy có hai đầu đề, bằng Pháp văn và bằng Việt văn.

Đầu đề bằng Việt văn thế này :  
— *Phận sự của người dân bần Annam trong gia đình, ngoài xã-hội đang thời bầy giòi.*

Một vấn đề rất rập hợp thời, đề hỏi ý kiến các bạn phụ nữ ngày nay. Vì bài thi chỉ để riêng cho phụ-nữ, hẳn là có nhiều ý mới đem phổ biến.

Nhiệm ý mới của bạn gái mới.

Nhưng hãy gượm. Ban chấm thì có những ai ?

— Có các ông : Nguyễn-văn-Bàn, Tiến sĩ, tổng đốc tri sĩ ; Hoàng-huân Trung, cử nhân, tuần phủ tri sĩ ; Bùi - Kỳ phó bảng ; Nguyễn-can-Mộng phó bảng ; Dương-bá-Trạc cử nhân ; và...

— Thôi, thế là đủ hiểu rồi. Bằng ấy người tức là bằng ấy tiếng ho lộ khu, bằng ấy bộ râu không Mạnh, gặp đôi bằng ấy bàn tay dài móng. Vạy bài thi, muốn được giải nhất, tất phải là của một bà già.

Ngày chủ nhật 25 avril - Triền làm trong hội quán Khai-trí.

Đó là một ngày hội của tuổi già. Người ta không muốn vào vì người ta không thích nghe tiếng họ, và sự vương phải râu của các ngài to chực.

# HANOI

## GIẢI THƯỞNG

hay là những cuộc gặp

LỊCH SỬ GIẢI THƯỞNG PEYROUX

**M**ỘT cái lọ đồng đen, cao một thước hai mươi phân, nặng ngót hai trăm ki-lô, đó là cái đầu đề để cho những hội quần vợt nào có đủ tư cách « nói chuyện » với nhau bằng những cây vợt cơ khôi, những lúc đôi đôi không có việc gì, hay những lúc họ thêm mang nhau ra giữa sân si-măng để đuổi theo một quả bóng trắng.

Từ ngày giải thưởng Peyroux ra đời. — 1912-1937 — thắm thoát được 25 năm dư, hai hội Pháp là Tennis club Hanoi và Tennis club Hai-phong chuyên nhau giữ làm của riêng. Thử hoặc một đôi hai Thành Hà mở mắt ra, hay Cercle sportif français chơn vồn đến, nhưng đều bị bọn anh hùng của hai hội kia xua đuổi kịch liệt nên chiếc lọ đồng đen vẫn nằm khênh chờ đợi một đoàn tuyển thủ lỗi lạc hơn đến kéo đi.

LẦN ĐẦU AN-NAM ĐƯỢC GIẢI PEYROUX

Cho đến năm 1933. Hội C. S. A. mới thành lập. Dương vừa đoạt chức vô địch trên tay Samarcq. Annam liền hạ chiến thư. Hội Tennis club có Samarcq, Fleutôt, Roumengous. Phê C. S. A. có : Dương, Giáo, Bình Đánh 9 trận, C. S. A. thắng năm trận mà đoạt giải cho người Nam. Lần đầu Annam đánh giải Peyroux, lần đầu tháng ngày. Anh em, và chệch hăm mộ quần vợt và báo chí hoan hô kịch liệt.

C. S. A. MẤT GIẢI ĐƯỢC LẠI, RỒI LẠI MẤT

Kể ra thì giải thưởng Peyroux cũng duyên nợ với C. S. A. lắm. Nam sau, Tennis club Hanoi lại khai chiến. Gặp lúc Dương không được sung sức, hội Pháp thắng Dương, Bình, Giáo 5 trận thua 4 mà kiêng giải về phố Rollandes. Nhưng đến năm sau nữa, Dương, Bình, Giáo lại phục thù và lần này thắng một cách oanh liệt hợp : được 6 trận thua 3. Chiếc lọ đồng lại nghiêm nhiên nằm ở hội quần C. S. A. cho đến lúc hội Cercle sportif français, nhân lúc Bình đi làm ruộng, Dương ốm đường bệnh và Giáo mất bản thuốc, kéo binh kéo tướng rầm rộ đến kiêng giải về phố Charles Cottier.

Sau khi mất không chiếc lọ đồng, C. S. A. lại cử Dương, Giáo, Hoàng đi chinh phục, nhưng lần này C. S. A. bại trận.

ĐÔI CHIẾN LƯỢC

Không lẽ để chiếc lọ đồng kia nằm khênh mãi. C. S. A. xin tái chiến với C. S. H. Lần này có Bình ở ruộng làm

Lêta



# THỂ THAO PEYROUX

gỡ Pháp Nam kịch liệt

thay Giáo. Dương vừa được chức võ địch Đông-dương, Hương đi Huế về rất sung sức. Ai nấy đều hy vọng. Công chúng kéo đến xem như nước chảy tuy trời nắng trắng trắng.

NGÀY ĐẦU C. S. A.  
THẮNG THẾ NHƯNG..

Chiều thứ bảy, Hương thua Samuel, nhưng Bình được Saumont và Dương được Edel. C. S. A. dẫn đầu, được hai trận thua một.

Sáng chủ nhật, Hương thua Edel, Bình thua Samuel, nhưng Dương thắng Saumont. Kết cục: mỗi bên thắng ba trận.

Chiều chủ nhật còn ba trận quyết liệt.

Bình thua Edel, Hương gần được Saumont lại để thua, thành ra đến đó C. S. A. đã mất giải rồi. Sau trận này, hội Pháp dẫn đầu: được năm thua ba. Trần Dương — Samuel vì thế thành mất hứng thú. Tuy vậy, Dương cũng gắng đánh cho hay, được công chúng hoan hô, khen ngợi. Nhưng trời tối, hai bên xin đình cuộc để chờ một trận tái chiến mai sau.

## MÀY HIỆT VÈ PHÁCH

Một cái mũ đỏ kờ trắng cộc cổ trên khuôn mặt tái xanh; mọi cái quần đùi béo nhều để hở hai bắp chân láng khằng; một cái áo eti-cô ngắn ngắn cổ buồng ra ngoài quần để che kín rốn, và phủ xắt lên cái mình để nhỏ như một con ve, thêm một cặp kính trắng trước đôi mắt tráo trung; chân dung Edel đó.

Lối ăn mặc ấy quả không sạch mắt. Lối chơi của anh chàng cũng thế. Edel có một lối chân bàn khá nguy hiểm và cũng khá bản. Anh ta uốn mình dẻo như sợi bún, và gõ cho quả bàn rơi sang bên địch một cách bất ngờ như... một tiếng nói thầm.

Lần đầu, bên địch bị chùng lừng nhiều lần, nhưng từ mấy lần sau không ai bị mắc lõm nữa.

Mà khi người ta không mắc lõm thì Edel giữ ngón khác: nhưng ngón nào cũng thâm kín lật vật như ngón nào. Đánh thép và đường hoàng không phải là điều anh chàng này quan tâm đến.

Mỗi khi hụt một quả, hay gõ một quả vào lưới, Edel tần ngần đứng lại thờ dài; rồi nhìn vợt, nhìn trời, lắc đầu, hình như lưới đó là ở đây vợt phản chủ.

Saumont năm nay là người hết sức nhà nhậu. Trong cuộc chiến đấu vừa rồi, khác với mọi cuộc trước, chàng ta chỉ lơ mơ trong tái có mấy cái, phát bản với người đ



## HẤT TRÔNG QUÂN Ở HỘI KHAI-TRỊ

NỮ — Ước gì sông rộng một gang,  
Bắc cầu giải yếm cho chàng sang chơi.  
NAM — Ước gì sông rộng một gang,  
Bắc cầu râu bạc cho nàng sang chơi.

Xem có vài lúc, và mặt cũng hơi hơi bết về hầm hầm.

Là vì mỗi khi câu tiết lên, chàng ta cứ chửi cá sự tức giận vào ban. Chàng ta vụt ban như người đánh kẻ thù. Nhưng may mắn của C.S.H. bên lám.

Trong trận đấu với Hương, một lần cây vợt của anh chàng thị oai lên đầu một đĩa trẻ nhất ban, nhưng chỉ có một lần ấy thôi. Công chúng bảo nhau: Saumont năm nay hiền quá!

Tay danh tướng số một của C. S. H. là Samuel.

Samuel là người mà ta không thể trông mặt để đoán được tuổi. Ba mươi? Có lẽ. Bốn, năm mươi? Cũng nên. Vì trên mặt chàng này, người ta chỉ thấy có một sự đen tuyền đều đều.

Saumont có hai cái chân to chỉ gần bằng hai cánh tay của chàng ta, nhưng chày nhanh lắm.

Trái hẳn với Saumont là anh chàng phi ban như một tay phá gia chi tử, Samuel là người tiếc từng quả một, và có vẻ cẩn thận, chăm chỉ, nhàn nại đáng khen.

— Đó là một cái gương sáng nên theo.

Nhưng người đứng bên tôi, cũ — Không, Samuel là một cái gương tồi.

Ba tuyên thủ của C.S.A. đều là người xuất sắc cả.

Dương là người xuất sắc nhất và để yếu nhất. Anh chàng này lúc nào cũng tươi cười, hòa nhã và lịch sự để trả lời lại Saumont và nhất là Edel.

Bởi thế, công chúng chỉ đợi anh chàng này ra để võ tay. Những lúc

Dương đánh được một quả hay, một người ngồi gần tôi phờn phờn ra khoe với người ngồi bên:

— «Mo» là người làng của Dương đấy.

Một bà dâm mà tiếng võ tay của mọi người làm cho sung sướng, nói nhỏ với Văn-Bình:

— Nếu tôi cũng được hoan hô như Dương thì tôi chơi còn hay hơn.

Bình đánh với Edel lúc đầu hăng hái, nhưng sau thấy yếu dần. Những ban thảo của Bình đều nói:

— Thôi, hết ết sáng rồi! Lão trông chiu nổi lám sao được ba trận luôn. Hương chỉ anh chàng lại còn bị beng ở Hội nghị báo giới cho lời một giờ khuya mới về!

Trần Hương-Saumont, hai người chơi cùng xuất sắc. Hương còn có một quả ban nũa thì thắng trận và thắng trận ấy là thắng cả giải Peyroux. Nhưng quả ban ấy lại bị Saumont giết mất. Ở ngoài, công chúng nhao nhao lên:

Thực là có số. Trời đã định thì người và cây vợt cũng không cưỡng mệnh nổi.

Văn-Bình và Lê-Phong

## SÁCH MỚI

Việt-Nam chính tả tự vị gồm có đủ những chữ đơn và kép khởi đầu bằng ch., tr., đ., gi., r., s. x. của ông La-vinh-Lợi.

Ái nhậu thấy khó khăn trong sự dùng ch., tr., đ., gi., r., s. x. cũng sẽ phải chịu rằng cuốn sách của ông La-vinh-Lợi ra hợp thời.

Sách dày 196 trang, giá 0p. 60

## VUI CƯỜI

Của N. D. Djah, Hoàng-mai

### Thử mũ

Trong gian hàng mũ, một người khách vào, bỏ mũ mình ra, lấy một cái mũ của nhà hàng đối thử, bỏ ra, rồi lại lấy một cái mũ khác, rồi lại bỏ ra... cứ thế mãi. Chủ hàng đợi cho khách thử hết các mũ trong hàng mới hỏi mua:

— Chắc ngài đã tìm được cái mũ vừa ý ngài rồi.  
— Vâng, cái của tôi.

### Ôc nhà buồn

— Này bà, vừa hôm qua, bà bán cho tôi 0p.40 một cân cam, mà sao hôm nay lại 0p.45 rồi?

— Thưa ông, vì cam tôi có nhiều đường nên ngọt lắm, mà đường... thì vừa mới lên giá xong, chắc ông cũng rõ.

Của N. V. Bích, Hanoi

### Ở nhà đóc tờ

Một hôm người ta mang hai đĩa cơm lại nhà đóc tờ. Ông đóc hỏi thùng bé thế nhứt:

— Con làm sao thế?  
— Thưa ông, con vừa nuốt phải hòn bi.

— Chờ đấy, đừng lo, tôi sẽ chữa cho.

Nói vậy, ông đóc tờ lại quay lại hỏi: thùng bé thế hai, trống có vẻ đau đớn lắm:

— Con con, chắc con đau lắm, con đau ở đâu?

— Thưa ông, không a, con ngồi chờ vì hòn bi của con, thùng này nó đem nuốt vào bụng tôi.

# Quả quyết

**Ở** vào thời đại nào, người đàn bà cũng chỉ là người mẹ, người vợ. Dù muốn ngàn thế kỷ sau này, ta cũng không thoát khỏi cái luật lệ thiêng liêng ấy.

Vậy, trong phạm vi đó, chị hãy tìm lấy một đường đi theo nghĩa vụ của chị, cho thêm tốt đẹp, mỹ mãn hơn lên.

**Việc** làm của chị, tự chị đã cho là phải, nếu bị người nào bài xích, chê ghét và cố làm cho chị mất danh dự, chị cũng chớ nên nản lòng. Chị chỉ cần sống cho chị và theo đuổi chí hướng của mình.

**Người** đàn bà nào cũng nên tạo lấy một đường đi và cố noi theo ý định. Người sống không cương quyết, suy nghĩ không sâu xa, thì đến sự tiêu tiền là sự để nhất ở đời cũng không biết làm thế nào cho phải.

«Cái bí quyết hạnh phúc của người đàn bà là tìm cái vui trong việc bổn phận.»

Đó là một câu đáng khắc chữ vàng thếp vào các câu đời treo lên trong nhà. Đó là lời thiết thực và rất sâu xa, thốt ra ở tâm trí một người đàn bà — bà Sévigné — một vị nữ sĩ có văn tài rất tươi đẹp và có tâm lòng rất qui hóa.

**Gia** đình bạn giờ cũng nên thấy là một nơi gây ra loại người, mà người gây ra êm đềm nhất lại là người đàn bà.

Các chị, sao không lấy thế làm một vinh hạnh của mình và tìm ngay mục đích ở đời, ở trong gia đình các chị?

Hôm nay tôi xin quý đảng các chị hai chữ nhân nại, can đảm làm biên chỉ dẫn đường đi.

Vân-Đài

## CÂU Ỏ

### Tim việc làm

Trẻ tuổi, khỏe-mạnh, lịch-sự, ra mĩ-thuật, thích hoạt-động, học-lực thành-chung, biết vẽ, làm kế-toán, đánh máy, thao việc giao-thiệp, đã từng-trải bốn năm trong thương-trương (có chứng-chỉ tốt) muốn tìm việc quản-lý nhà họat, nhà thủ-khoan hay điện-chủ, bán hàng, trông nom sổ sách, ở Hanoi, Saigon hay đi xa.

Hỏi Dương-vân-Mẫn, n. 29 Route de Hué — Hanoi.



## THUẬT BUỒN BẠN

### MẤY ĐIỀU KHUYÊN VỀ CÁCH BẠN HÀNG

**NẾU** người là người đi buôn thì điều cần nhất là phải săn sóc đến việc bày đặt đồ hàng. Món hàng nào mà bày khéo chính là đã bán được một nửa rồi. Đứng nên bà tiện ánh sáng; thiên hạ như con bướm, chỉ tìm chỗ sáng thôi. Người ta không đứng lại trước cửa hàng nào mờ tối, người ta sẽ vào những cửa kính trời lọi, những ánh sáng đẹp đẽ, người ta ngắm rồi người ta vào.

Điều quan trọng là nên để giá hàng. Trong nước người mua hàng, thì có thể nhìn người không vào hàng mình, vì họ không biết số tiền họ sẽ phải trả bao nhiêu, họ sợ người bán lên giá cao quá, vì vậy họ bằng lòng không vào hỏi giá tiền còn hơn phải vào rồi đi ra bảo là đắt quá. Như thế là tự tự ràng mình không được giàu có, chẳng ai muốn nói như thế, cho đâu nhà hàng là người ngoại quốc cũng vậy. Chính nhờ về cách để giá hàng ấy mà ông Boucicaud sáng lập nhà buôn Bon Marché bên Pháp buổi đầu đã được giàu lớn như thế. Vậy ta nên cho những người qua lại, người nội chợ đứng ở cửa hàng ta, cho họ biết trước cái số tiền họ phải bỏ ra để mua hàng, như thế làm họ không phải do dự và để vào hàng ta. Ai cũng sợ chột dạ; họ sẽ quen cửa hàng ta và lại đến mua nữa vì họ đã biết ta rồi.

B. D. M.

Dịch theo S. Boudès (Pour faire son chemin)

## TRUYỆN TÂM TÌNH

### HAI LẦN CHẾT

Bà Nam gửi cho cô em gái, cô Tố Nga

Em Nga,

Thường khi nói chuyện với chị, em tôi sợ chết. Tâm thần trong trắng, thơm tho của mình mà có lúc cứ dờ, lạnh ngắt giao phó cho sự chết mòn rữa, thì còn gì đau đớn ghê tởm hơn. Chị xin đừng ý với em. Nhưng chị còn muốn nói với em rằng, khác với bạn đàn ông, đàn bà chúng ta chết những hai lần kia mà cái chết em nói đó không phải là đáng sợ nhất.

Cũng như mọi người, khi đi hết quãng đường đời, chúng ta cũng nhắm mắt mà ngủ một giấc vĩnh viễn để quên những sự chua cay mà ta đã phải chịu đựng khi còn sống. Khi thân ta không còn đủ sức để mà chống lại với sự nóng của nắng ngày nữa, ta cũng phải từ giã cõi thế gian này không bao giờ trở lại nữa. Thế thì thân ta đã có tạo nết lần với mùn đen trái đất, sự đó cũng không đáng làm cho ta chú ý, vì khi đó chắc ta cũng sẽ thành một trong các vật vô tri vô giác mà ta thường thấy quanh mình. Nhưng trước cái chết thông thường của thế phách đó, ta đã phải chịu một lần chết rồi, một cái chết dần mòn và cay đắng, đang than, đang khóc hơn nhiều: là có thể đến từng bước một của cái chết mà tiến dần gần ta, ta chết mà ta vẫn sống để cảm thấy tất cả các vị chua sót của cái chết đó, như một bệnh nhân đương mà nhìn theo bảng kéo của nhà giải phẫu mở thưng đoạn cơ thể của mình ra; chỉ muốn nói cái chết về sắc đẹp và tinh cảm của ta đó.

Em thử nghĩ xem còn gì đáng chán hơn là thấy khuôn mặt của mình càng ngày càng phai sắc thắm, đôi mắt đảo mỗi sáng nhạt hợt về hồng tươi và mái tóc huyền đen với

cấp mỗi cười mỗi năm đến lại bởi một phần say đắm. Rồi cùng với cái mà dần dần, cái lưng dần cong xuống mặt đất, ta cảm thấy trái tim như ngừng đập và hững hờ với tiếng chim gọi bạn đón xuân về. Huyết mạch trong người như muốn đứng lại, sức lực rời bỏ dần ta, ta không còn đủ sức mạnh mà yêu như trước nữa. Dần dà, ta dần dần đi qua những cảnh ái ân không thấy lòng ta hồi hộp nữa. Hương thơm và tình ái, trước kia là cái nhũ sự sống của ta, khi đó chỉ là những vẻ mĩa mai của một cuộc đời mà không bao giờ ta được hưởng nữa. Lòng ta lúc đó như một buổi hoàng hôn phai úa của một mùa thu tế nhạt, tiêu điều. Ta trông lại cuộc đời tươi thắm, thơm tho thủa đương thì như trông qua một giấc mộng mà lúc tỉnh dậy ta còn thêm tiếc. Tâm ta lúc đó chỉ là một cây đàn cũ kỹ: ngón tay tình ái, tuy nghệ thuật có thừa đi chăng nữa cũng chỉ gọi được những điệu đàn thương, vì những phím đàn tìm đã lỏng toi tã. Thì ra lòng ta đã đến ngày già cõi như một cây khô mà nhựa mùa xuân cũng không đem lại được màu xanh cho lá nữa. Các nhà văn thường nói «chết cõi lòng» chính là lúc đó. Đặc điểm của đàn bà là sự sayra tình ái, thế thì khi ta thờ ơ với sự yêu đương, phải chăng là ta đã chết. Còn gì ngao ngán bằng hồi tưởng lại sự vui qua lúc lòng ta nguội lạnh? Ảnh trăng thanh vẫn gợi sự mơ màng, nhưng đó là đối với những trái tim đang chửa chan tình ái, chứ lòng ta như cái vườn hoang, thì ảnh trăng kia chỉ làm tăng vẻ thể lương, hiu quạnh.

Mười hai giờ chưa hôm nay, chị vừa đúng 40 tuổi. Chị ngồi bàn viết cho em mấy câu này, trong khi bên ngoài cửa sổ, trên chòm cây bìa 1a, tiếng chim kêu sen với tiếng chân nháy truyền cảnh này sang cảnh khác, nghe như chế riêu kẻ đã trêu về già, chỉ cảm thấy tất cả sự đau thương của trái tim dần chết. Nhìn qua các khe lá, chỉ thấy trời vẫn xanh em a. Trong vườn của chị, hoa hồng hé cánh, chum chim cười với đàn bướm nhợt nhợt. Từ đầu kia đura lại, tiếng địch trong trẻo của một nhạc sĩ vô danh vắng đến tai chị...Chị buồn lắm.

Bà Nam

## Đông - Dương Tùng - Thư

do: ĐẶNG - VĂN - HÌNH và TRƯƠNG - ANH - TỰ Chủ-nhiệm, là một Tùng-Thư rất đượ-dàn, mục-dịch là công-biên những sách có ích cho đồng-bác cả Đông-Dương cùng đọc, xuất-bản vào hồi tháng Mười 1937 hai quyển sách:

- 1) NGHỊ - VIỆN NƯỚC PHÁP
- 2) MUỐN THÀNH CÔNG TRÊN ĐƯỜNG ĐỜI

Mỗi quyển dày ngót trăm trang, in đẹp, giá 0\$30 Sách của Đ. D. T. T. sẽ ra đều, tháng nào cũng có.

Ở các tỉnh, ai muốn làm Đại-lý cho Đông-Dương Tùng-Thư, xin biên thư về thương-lương, dùng địa chỉ sau này:

M' TRƯƠNG - ANH - TỰ Số 61, Phố hàng Đầy (Rue Davillier) — HANOI

CÁC NHÀ BÁO, NHÀ VĂN, NHÀ GIÁO, HỌC-TRÒ! Muốn viết quốc-văn khỏi sai-lầm CH với TR, D với GI hay B và S với X Cần phải có một quyển. VIỆT-NAM CHÍNH-TẢ TỰ-V (Dictionnaire orthographique de la langue annamite) Sách dày ngót 250 trang Soạn rất công phu. Giá 0p. 80. TRƯC và NGÂN PHÉU XIN GỬI CHO LÁ - VINH - LỢI 14, Nguyễn-Trần — HANOI

# TIẾNG CƯỜI

VỚI

# TIẾNG KHỐC

**C**HÚNG TA đứng bên trước là những người làm ch. chúng ta cười trên sân khấu hay màn ảnh là những người tinh tinh vui vẻ cỡ đầu.

Vai hề trừ danh Groek mỗi khi đứng giữa đám đông, không hề hề rưng cười, đủ những người chung quanh chàng vui đùa hết sức.

Và chúng ta ai cũng biết vua hề Charlot là một nhà - tru thời mần về - bực nhất trong xã hội hiện thời. Những phim chàng đóng đều ngụ những ý tứ mỉa mai, châm đối, khiến cho chúng ta lúc cười thì cười ồm bụng, mà lúc buồn thì lại buồn thủ buồn thủ. Tiếng cười của Charlot trở phả lên tiếng khóc. Charlot cố làm cho thiên hạ cười trong khi chàng có một tâm sự đau đớn thì khỏi sao không

## MỘT VỤ AN KỲ KHÔI HAY LÀ MƯU MỌI ỒNG CHÁNH-AN



**S**AU khi bị nạn ở to ca" đờ, bà H... đầu đơn đi kiến và đối chủ ở to mới môn tiền bồi thường rất lớn, vì bà kén bà bị điếc điếc, và như thể là tai hại cho bà nhiều lắm.

Ông chánh án cho giấy bà đi đờ từ khám nghiệm, nhưng đờ từ không dám chứng nhận bà điếc hay bà không điếc. Vì điếc hay không điếc, chỉ một mình bà biết thôi.

Thế rồi vụ án ra trước tòa.

Hai bên thầy kiện cứ cùng kịch liệt cả. Làm cho ông chánh án khó nghĩ.

Nhưng lúc sắp sửa tuyên án, ông chánh án ghé vào tai trạng sư bên nguyên, nói nhỏ:

— Này ông! có phải bà H... đã ngoài năm mươi tuổi phải không?

Bỗng cả cử tọa phải ngạc nhiên khi thấy bà H... đứng dậy, đó mặt tia tai, nhìn ông chánh án có vẻ hơn oán, dạn dừ:

— Xin lỗi ngài... Ngài làm to. Tôi mới có ba mươi hai tuổi.

Quay vào cười sòa, vai về nói:

— Vậy thì tôi cũng xin lỗi bà. Thế ra bà nghe còn rõ lắm nhĩ?

Có nhiên là người chủ ở to không phải bồi thường môn tiền lớn kia và chắc bà H... lúc ấy không nghe thấy những tiếng cười chế nhạo chung quanh bà.

Ngũ-Tùng

Thuật theo Miroir du Monde

có sự chộn lộn kỳ khôi ấy được  
 Nhưng tâm sự ấy không riêng của Charlot. Các bạn hay đọc của truyện sau này sẽ rõ cái tâm sự đó hẳn là tâm sự những người bán cười, mà vui cho thiên hạ.

Một hôm, một nhà bác sĩ trừ danh về bệnh tâm khảm, tiếp một bệnh nhân đến xin khám bệnh và xin đơn thuốc. Bệnh nhân mặc phải bệnh buồn, một thứ buồn man mác, vô cớ, dai dẳng.

Nhà bác sĩ, sau khi khám nghiệm một cách kỹ lưỡng và tận tâm, kê cho bệnh nhân một bảng dài những tên thuốc giải buồn thần hiệu nhất xưa nay.

Ta phải tưởng tượng sự ngạc

niên của nhà bác sĩ trừ danh kia khi thấy bệnh nhân nói đã dùng qua những tên thuốc đó rồi mà không thấy hiệu quả chi hết.

Nhà bác sĩ ngắm nghĩ một lúc, rồi ôn tồn bảo bệnh nhân:

— Tôi còn một cách này nữa là phương thuốc cuối cùng Ông nên đến rap hát mà xem hề Mathews. Nếu Mathews mà không làm cho ông vui được thì trời cũng phải chụm...

— Thưa ông không thể được.  
 — Tại sao?  
 — Thưa ông, vì... Mathews chính là tôi.

Ngũ-Tùng

Thuật theo Miroir du Monde

# NỤ CƯỜI HƯƠNG ĐẠO



**V**UI TINH là một của báu mà không phải bất cứ ai cũng có. Vui tinh là tiêu biểu một cuộc đời sốngstrong, hồn nhiên, thẳng thắn, đầy đủ. Nhưng vui tinh cũng là một điều trong mười điều luật mà tất cả mấy triệu hương đạo sinh ở thế giới cũng theo. Và cũng là một điều luật khó theo hơn hết.

Là vui ở đời, không phải lúc nào ta cũng bằng lòng ta, hay bằng lòng những người chung quanh ta được. Cái đó là một cái luật tự nhiên, không thể nào tránh khỏi. Chính ta cũng không chiều nổi ta, còn nói chi đến người khác, họ không biết tâm tình ta, không hiểu rõ những ước định và ý thích của ta. Cho nên, nhiều khi vì những câu chuyện nhỏ mọn, ta cũng phải đau và thốt ra những lời nguyền rủa vô ý thức.

Nhưng nếu vui tinh là một thứ của hiếm thì sự cầu kính là một cái thói xấu ta nên tránh, và cần phải tránh. Nhất là anh em chi em hương đạo đã nhập đoàn để từ rèn tập lấy tinh thần của mình, để treo một tấm gương nhân nại và để đàn áp hết những cái thói tật có thể làm hại phẩm giá của một người đứng hạc, nhà nhàn.

Bởi thế, thống tướng Baden Powell, khi đặt ra mười điều luật hương đạo, đã không quên đề đề «vui tinh» vào điều thứ tám. Mỗi lúc con giận sắp nổi lên, tự nhiên ta thấy một cái trở lực mạnh mẽ nó để nên con giận đó xuống: ta vừa nghĩ đến điều luật thứ tám.

Rồi một nụ cười nở trên cặp môi làm tiêu tán hết cơn bực tức, nỗi buồn rầu. Ta lại vui lòng với cuộc đời hiện tại, ung dung thỗi sảo, vui hát nhỏ một bài ca hương đạo để quên cái cơn giận tố vừa nổi trong lòng ta và bước qua những sự khó khăn ta vừa gặp phải. Không những thế, nụ cười hương đạo còn mang đến cho người chung quanh ta một thứ không khí đầm ấm, vui vẻ, một tư tưởng yêu đời và những sự an ủi dịu dàng, ấm yếm. Anh em, chi em hương đạo! ta hãy vui đi, cười đi! Vui, cười để cho đời ta và đời những bạn ta cùng tươi bừng, sáng sủa. Vui, cười để hàng hái, phẩm khỏi làm việc. Vui, cười để không bao giờ chán nản, chịu khuất phục dưới một sự khó khăn. Vui, cười để tỏ ra ta là một hương đạo sinh hoàn toàn, có đủ nghị lực để làm sự mệnh cho một phương pháp giao đực hoàn toàn! — Phạm-vân-Bình

# XÃ GIAO

Trong nhà hát

Y phục

Những bạn đi xem hát nên nhớ rằng mình đến nhà hát là để thưởng thức một môn mỹ thuật, nên cần phải thân trọng về y phục, nghĩa là đứng quá số sàng.

Đàn ông mặc quần áo ta thì nên mặc đồ thảm, đi giầy đen. Âu phục thì nên mặc smoking, spencer. hay habit, tùy theo sự long trọng của buổi hát. Ở bên Pháp, có nhà hát chỉ nhận những người mặc lễ phục thôi. Ở bên ta có thể mặc thường phục, nhưng nên dùng giầy da láng (vernis). Còn của cũng và cravate màu thắm.

Vấn biết mặc áo sơ-mi có bề vớo nhà hát thì để chịu, khoan khỏa cho cái cổ mình thực, nhưng mặc thế tức là nghĩ đến mình nhiều quá. Những cái cổ bị giam hãm vào trong cái cổ còn căng sẽ nhao nhao lên phần đối, và lúc ấy cái cổ quá tự do của ta sẽ thấy nguy nga nguy về cũng.

Còn các bà, các cô Annam? Đi xem hát, các bà các cô nên mặc cái áo nào đẹp nhất để tăng thêm cái vẻ long lẫy của nhà hát. Mất áo thì lúy lụng các bà các cô chọn lấy. Mùa lạnh nên dùng màu thắm, còn mùa bức mức toàn sa-lanh trắng, trắng vừa có vẻ mát mẻ, vừa có vẻ trẻ trung, ưa nhìn.

Không nên để mũ, manteaux, par-dessus sà sủ trên người lúc ngồi xem

hát. Ở nhà hát lớn có chỗ cất mũ và những thứ áo mặc ngoài ấy. Ông nào đi với các bà các cô lễ tất nhiên là phải để những thứ áo ấy mang đi gửi, rồi mới vào xem.

Cử chỉ trong khi xem hát

Nếu ông sang trọng, mua vé lo thì những hàng ghế trên ông phải nhường cho bà, hay là những bà bạn, có bạn của ông ngồi.

Trong khi ngồi xem, không nên bình phẩm to, cười ha hả, dù trên sân khấu có nhiều đoạn làm cho mình phải cười to đến thế mới tả được hết cái lòng vui vẻ của mình.

Cần tránh nhất là cái thói rang dùi của nhiều ông đi xem hát, hay gác chân lên cái thành ghế của người ngồi trước, rồi tự do cho cái chân của mình làm việc khiến cho người chung quanh mình phải chóng mặt mà vẫn chưa tha.

Khi ta gặp người quen trong nhà hát, chớ nên chào hỏi nhau ngay trong lúc trò đương diễn. Đợi hết một sen, sẽ đến tận nơi hỏi han, vừa lịch sự, vừa thân mật hơn. Nhất là đối với các bà, các cô quen biết, người bạn đàn ông lại phải giữ gìn, phần trọng hơn trong lúc chào hỏi ấy.



VỀ-SINH

NƯỚC TẮM

TRONG một số Ngày Nay trước có nói về sự tắm để chữa bệnh, nhưng không thấy nói về cách tắm và nước tắm cho những người thường dùng. Vậy nay có bài này đề hồ khuyết.

Nước lạnh. — Nước lạnh làm cho các mạch máu săn lại, vì vậy mà máu không chạy đến da được cho nên da tái đi. Nếu trong một lúc mà ta không thấy da thâm lại và nghe hơi lạnh thì phải ra khỏi nước và phải lau tay chà mình mẩy cho mạnh. Muốn tránh khỏi sự bị lạnh ấy thì trước khi tắm, tập một ít thể thao, và chà cụng thân hình. Vì vậy cho nên khi mình đang nóng thì đừng tắm vội và không nên tắm ảnh nắng trước khi tắm nước. Khi nào cũng phải tắm nước trước tắm ảnh nắng.

Nước nóng. — Nước nóng làm cho mạch máu nở ra liền, vì vậy cho nên da trở nên đỏ và nóng, mồ hôi ra và đem theo các chất bẩn như bụi và vi trùng. Nước nóng tắm tốt, nhưng không nên tắm lâu quá, vì da sẽ nhảm và nhân lại. Sau khi tắm nước nóng xong, nên tắm nước lạnh vì nước lạnh làm kín lỗ chân lông, rồi thoa một thứ kem tốt (nourrissante).

Nước biển. — Nước biển tắm rất tốt nhờ chất muối, nhưng đôi khi da ta bị ngứa vì chất muối ấy, mỗi lần tắm xong nên thoa một thứ kem mát dịu.

Nước có chất vôi. — Nước có chất vôi (Eau calcaire) rất xấu vì nó không rửa sạch xà-phòng. Muốn tắm nó, phải pha chất bột (amidon), chất glycérine, chất camomille, hay là cám (son). Máy chất này, mỗi lần tắm dùng chừng 100 gr., phải nấu cho sôi và lọc kỹ. Có thể cho vào nước ấy một ít bicarbonate de soude. Nếu đã in quá (grasse) cho vào nước một ít dấm (vinaigre) để cho huyết mạch được lưu thông.

(Marianne)

Liệm lột

Đội ban danh tiếng nhất hoàn cầu

NHIỀU nhà viết báo hỏi ông Hugh Baillie, của hãng « Agence United Press of America » nên sắp đặt một đội ban thể nào có thể làm rung động hoàn cầu và làm cho độc giả thế giới chú ý một cách đặc biệt. Ông không ngần ngại, cầm bút viết liền :

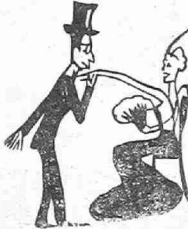
Roosevelt, Edouard VIII, Hitler, Staline, Blom, le Pape, Baldwin, Mussolini, Franco, Lindbergh, Joe Louis.

Tiếp thay, trong 11 câu trống đó ta chẳng thấy « Ga gi » hay một danh nhân Nam-Việt nào !

N. C. M.

Câu nói ý nhị

(Một bài học về lễ phép và lịch sự)



TRONG một buổi dạ hội, một thiếu phụ Pháp đang ngồi chơi thì thấy một người bạn của chồng thiếu phụ đi đến. Như lệ thường, người đàn ông đó đến hôn tay thiếu phụ và chào thiếu phụ. Người thiếu phụ cũng chắc đáp lễ, nhưng bỗng bà tỏ vẻ trơng hai, hồ hởi người đàn ông.

— Khô quá, phép lịch sự thật ác nghiệt, bắt buộc làm ông thế này mà cũng phải đến dự dạ yến...

(Marianne)

Người đàn ông ngạc nhiên : — Thưa bà, bà bảo làm sao cơ à ? — Ờ, tôi nói rằng ông mệt học mà vì lịch sự phải đến dự dạ yến... Người đàn ông lại càng không hiểu : — Thưa bà, tôi có làm sao đâu. Nhưng thiếu phụ vội cúi mặt, làm như thẹn và xin lỗi : — Ờ, chừ, xin lỗi ông, tôi cứ tưởng ông bị cảm gió...

Lúc ấy, một người đàn ông đồ bưng lên vì ông đã hiểu thiếu phụ mang khéo mình chào mà không bỏ mũ xuống...!

(Loo)

Một cuộc ly dị khó khăn

LẤY nhau đã mười năm rồi, hai vợ chồng Moise Weiss con muốn bỏ nhau. Họ bên dẫn nhau đến tìm ông cố đạo để nhờ ông thu xếp dùm.

Ông cố đạo ngạc nhiên, hỏi :

— Thế vợ chồng đã có con cái gì chưa ?

— Băm giới cho đã được ba rồi a.

Và chính vì thế chúng con mới khó nghĩ.

Con thì muốn giữ lại hai đứa, mà vợ con nó cũng muốn giữ hai.

Ông cố đạo bèn nghĩ một lát rồi nói :

— Thời các con hãy nghe cha dạy.

Nếu vợ chồng mỗi đứa đều muốn có hai con thì không gì tốt hơn là trước khi rời bỏ nhau hãy về cố hòa thuận với nhau trong vài tháng đã, đợi đến khi nào bề trên thương cho thêm một đứa con nữa sẽ hay. Đón lúc ấy, muốn bỏ nhau cũng không khó khăn gì.

Hai vợ chồng nhà này nửa mừng nửa phấp phồng bảo nhau nghe theo lời của ông cố đạo nọ.

Chừng một năm sau, ông cố đạo thái kìa tình cơ lại gặp hai vợ chồng Weiss, bèn hỏi :

— Thế nào, đã có gì lạ chưa ?



Anh chàng lắc đầu, thờ dãi :

— Cũng có, nhưng xoàng thôi ! Bà cháu nó lại mới đẻ sinh đôi. Đành phải đợi để làm lại vậy.

(Volta)

Đá bóng lối Bắc-Mỹ

ĐÓNG TRON có cái này trong tự với bành cồm là nó làm xảy ra nhiều sự tai hại đối với dân tộc nọ chưa hiểu môn thể thao ấy lắm.

Người ta thường nói một cuộc đá bóng ở Bắc-Mỹ có khi xảy ra những

XEM GÓT GIẤY MÀ ĐOÁN ĐƯỢC TÂM TÍNH



BÁC SĨ Garré Bale ở bên Thụy-điền vừa rồi làm một quyển sách nói về... gót giày.

Bác sĩ nói : cứ mang một đôi giày của người bệnh đến cho tôi xem, tôi có thể kể dạn cho thuốc và biết cả tâm tính của người ấy nữa.

Theo thuyết của bác sĩ, chúng ta cũng có thể đoán được tâm tính của vài người.

Đề giày của người nào mòn đều, ta có thể chắc chắn rằng người ấy lạnh lợi, cứng cỏi, nhiều nghị lực, có thứ tự.

Nếu là đàn ông, người ấy là một viên chức chăm chỉ, làm hết bổn phận.

Còn ai muốn lấy người vợ đảm đang cũng nên tìm cách chọn những cô nào mà gót giày mòn đều.

Nếu đề giày mòn phía ngoài, những người ấy thường hay có nhiều ý tưởng mới mẻ, rất bướng bỉnh, ưa boạt động. Những người ấy là đại biểu cho phong trào « mới » của xã hội ngày nay.

Còn những người có gót giày mòn phía trong, thường là người nhu nhược và tòn cò.

Đàn ông sẽ là hạng râu quai, sợ vợ.

F. Faideau (Science curieuse)

cuộc phân tranh quốc tế gồm ghê. Nhưng ở Nouvelle Guinée thì lại quá quần hơn.

Người ta dạy người bản xứ đã bằng đề bằng cho họ quên đường đi để bóc lột nhau. Kết quả, khác hẳn lòng mong mỏi.

Một trận đã bùng ở Rabaul. Hai đứa vào cuộc có hai mươi chấu. Nửa giờ sau, trận sân cỏ, người ta đếm được 57 người, không kể 12 người đã bị đánh ngã không chơi được nữa.

Liên cảnh sát phải ngăn hai đội hòa ra. Lúc khám xét thì thấy 7 người có dao găm, 9 người có dao cao và 17 người có đinh « bù-lông » và mảnh chai v.v.

Nếu vậy, thì cầu trường anam, nhất là hội tuyển miền Trung ở vào-đông khi bữa no, còn hiền lành quá đi mất nhì.

M. C. N.

XEM TRIẾT-TỰ, BIẾT SỐ-MỆNH

XEM SỐ-MỆNH, XEM TỰ-VI



Đông-Dương mới có một M. Khánh-Son. Xem sao nói vậy không tên mình không dọa nạt. Các ngài chỉ cần ghi chữ ký và tuổi kèm thêm ngân phiếu 7 hào cho maitre Khánh-Son boîte postale 115 Hanoï. Sẽ rõ đời đi-vàng, hiện-tại, tương-lai.

- 1) Công an việc làm và thi cử.
2) Tình duyên vợ con, cha mẹ.
3) Người yêu, kẻ thù.
4) Đỉnh lật, vận hạn.
5) Ngày giờ nào cõvăn mà mua số

Xin có lời thưa trước với các quý ông quý bà trong Nam ngoài Bắc biết rằng tôi không hề

sai thư ký riêng hay ai thay mặt tôi đi đâu cả. Vậy nếu có kẻ nào tự nhận là tôi thì các quý ông quý bà nên coi chừng. Về phần tôi nếu đi Xin nào thì đã có tin trước.

# GÓP Ý KIẾN VỀ

# ANH-SÁNG

## VÀ TỰ LỰC HỌC ĐOÀN



### Của cô Vũ-thị-Linh

**C**HÚNG TÔI rất tán thành mục đích hội « Anh Sáng ». Chúng ngại là phái yếu và trẻ tuổi, chúng tôi vui lòng là hội viên, khi thành lập và cố động góp sức.

Vũ-thị-Linh, (Hanoi)

### Của ông Tam-Phụng

**T**HẸO ý kiến ông Đào-văn-Thiết, tôi rất hưởng ứng và mong cho hội chóng thành lập.

Nếu hội thành lập, xin ông biên tên tôi vào sổ nhập đoàn.

Tam-Phụng, (Nha-Trang)

### Của ông Tô-Quân

**C**HÚNG TÔI vẫn thường có tư tưởng giáo hóa dân quê, mà điều cần nhất, chính nhất trong sự giáo hóa đó là việc học. Làm thế nào cho dân quê từ kẻ cày ruộng cho đến người làm thuê làm mướn đều có học, hãy nói cái học thực phổ thông đủ áp dụng với đời.

Chúng tôi xin thú thực: xin chịu. Rồi chúng tôi im, chỉ có hai điều mong ước: một là nhà nước sẽ thi hành sự học bắt buộc, hai là rồi dân họ phải tự tiến (điều này chắc chắn là còn lâu lắm). Cho mãi đến ngày nay gặp ông Đào-văn-Thiết có tư tưởng hay, chúng tôi thành thực sung sướng, thành thực hưởng ứng. Rồi mai sau đây công ông Đào-văn-Thiết đối với dân « tối tăm », nghĩa là đối với học trò của những hội viên « Tự lực học đoàn » cũng chẳng kém gì công ông Alexandre de Rhodes sáng kiến ra chữ quốc ngữ đối với dân Việt-Nam. Thực hành hơn là nói. Chúng tôi nghĩ như vậy, ai ai cũng nghĩ như vậy. Bởi thế cho nên chúng tôi chỉ hưởng ứng mà không viết thư tán thành. Mời đây, hai cô Vũ-thị-Linh và Bích-Ngọc gửi đăng hai bức thư

làm cho báo *Ngày Nay* phải cảm động, chúng tôi cũng thế, cũng phải cảm động. Vì vậy, chúng tôi viết bức thư này để tỏ cho mọi người biết rằng: ở chốn thôn quê đã có người hưởng ứng và đã có người làm ngay rồi (vì tôi đã có hai học trò, tôi còn tìm kiếm thêm nữa, càng nhiều càng hay) và tiền đề đã đủ cho mọi người biết thêm lên: đã đến kỳ thực hành rồi, không còn đâu là thời kỳ bào sư nữa.

Tô-Quân, (Thượng-xuyến)

### Của ông Phi-Vân

**T**ÔI rất vui lòng thấy tên chi nhân đạo rất hợp thời của hội « Anh Sáng ».

Xin ngài cho tôi được cái danh dự làm hội viên hội « Anh Sáng », và sau khi hội thành lập, chúng tôi xin làm việc xứng đáng với danh dự ấy

Phi-Vân (Hanoi)

### Của ông Lê-huy-Ruật

**Y**KIẾN lập một đoàn quân cứu tinh thần của ông Đào-văn-Thiết đăng trong báo *Ngày Nay* số 50 là một ý kiến rất hay.

Thưa, g thường, những ngày nghỉ tôi hay về chơi ở nhà quê, một cái ấp ở vùng Phúc-yên, tôi đã được mục kích các sự khổ sở của người nhà quê, mà phần nhiều các sự khổ ấy là do sự đói nát của họ mà ra. Ý kiến của ông Thiết thật không gì nhân đạo bằng.

Tôi rất tán thành ý kiến của ông Thiết, và mong rằng rất có nhiều người hưởng ứng và nhất là các bạn học sinh và các bạn sẽ đem thi hành ý kiến ấy ngay trong dịp nghỉ hè này, trong khi các bạn về quê nghỉ mát

Chúc cho đoàn chóng được phép

thành lập. Ông có thể biên tên tôi vào sổ đoàn viên ngay từ bây giờ.

Lê-huy-Ruật, (Hanoi)

### Của ông Trần-quang-Liêm

**T**HẤY ông đừng xướng lên hai lý thuyết — mà hai lý thuyết đó cần cho xác thịt và tinh thần — để mong cứu vớt dân ta ra khỏi nơi bùn lầy nước đọng, tinh thần khô cứng tối tăm, tôi muốn có vài ý kiến để gom góp cùng ông cho chóng có hiệu quả.

*Tự lực học đoàn*. — Ông cũng rõ phần nhiều tình nào bây giờ cũng có hội Trí Tri với cái hội quân đồ số. Nó chỉ để một hay hai gian cho thuê để dạy học mà che lấp tiếng « Trí Tri khai tri » — mục đích độc nhất của nó. Còn phần nhiều chỉ là nơi tụ hội để các ông phân sự đến đó mà « giải trí » bằng quần bài lá bạc.

Vậy tôi mong rằng các ông vận động cho tất cả hội Trí Tri các nơi cho mượn một gian phòng của hội quân đồ để làm chỗ dạy học — nơi cần nhất.

Còn người dạy, tôi tưởng không hiếm, vì không dạy ra ngoài bốn phép tính và biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ, thì anh em thiếu niên cũng anh em hướng đạo ta làm gì không bỏ mỗi tối ra được một giờ đồng hồ để làm điều ích đó.

Về phần nhiều anh em chỉ em đến học thì không cần phải quần chúng, áo dài chi hết, chỉ cốt đem đủ nghị lực mà chăm chỉ và nhớ rằng bên mình bao nhiêu người mong mỏi cho mình bước ra khỏi chỗ tối tăm.

Nếu điều tôi mong ước mà được thì tôi xin nhận diu đất anh em, chỉ em ở đất Càng này cho tôi khi biết được chữ quốc ngữ và làm đủ bốn phép tính như điều mong ước

của ông Thiết.

Còn về phần Hội Anh Sáng, tôi cũng xin giúp hết sức, nếu hội có việc gì cần tôi.

Sau này xin chúc quý báo trường thọ mà đạt cho tôi mục đích: cho xác thịt khỏi nơi « bùn lầy nước đọng », cho tinh thần khỏi chỗ « tối tăm ».

Trần-quang-Liêm,  
(Haiphong)

### Của ông Trần-mạnh-Tri

**C**ÁC học sinh có tên sau này ở Hanoi đều nhận vào « Tự lực học đoàn » khi hội thành lập:

Trần-thị-Tâm.

Trần-thị-Niêm.

Nguyễn-thị-Ninh.

Nguyễn-văn-Sáng.

Trần-mạnh-Tri.

Trần-trọng-Y.

Nguyễn-duy-Đình.

Người thay mặt  
Tr-mạnh-Tri

### Của ông Vũ-thiện-Kỷ

**Đ**ỌC TỜ *Ngày Nay* của ông, tôi rất tán thành ý kiến hay của ông Đào-văn-Thiết: « đoàn quân cứu tinh thần. »

Tôi rất mong anh em hướng đạo ở Biên-hóa cũng hưởng ứng theo, vì là một việc thiện mà anh em ai cũng có thể làm được.

Riêng tôi, tôi sẽ gắng sức thực hành theo như chương trình mà ông đã định.

Vũ-thiện-Kỷ (Biên-hóa)

### Của cô Đỗ-thị-Tin

**H**ỘI có thể kể tôi trong sổ nữ hội viên, và trông ở sự cố động của tôi trong đám bạn gái.

Đỗ-thị-Tin (Hanoi)

## Xin báo một tin:

Trong tháng sau (*Mai 1937*) nhà thương-mại đại-lý

## BUI-DỨC-DẬU

sẽ đi quan sát về việc thương-mại trong khắp các tỉnh ở Bắc-Kỳ và những tỉnh to ở toàn cõi Đông-Pháp rồi chừng đến tháng *Juillet 1937* sẽ sang Hongkong và Nhật-Bản. Vậy những nhà chế-tạo các hóa-phẩm muốn nhờ tìm chỗ tiêu thụ hàng mình xin mời đến thương-lượng cùng người từ *1er* đến *10 Mai 1937* tại 30, Quai Clémenceau, Hanoi.

Ái dùng điện-thoại báo về số 717 cho biết trước giờ đến càng hay.

# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HÙNG

(Tiếp theo)

**V**ĂN THẾ, (nhưng không nhận lễ tạ ơn của người ta, người ta sinh nghĩ ngại ra vì

trường mình chê ít.

— Tôi thì nhận rồi đấy, còn sao nữa. Ăn ba chục bạc của nó thực...

An đứng dậy cau có :

— Làm quan ! làm quan ! làm quan ! trời ơi, sao tôi lại làm quan ?

Ngạ bình tĩnh :

— Cậu làm gì mà như người điên thế ?

— Thì tôi điên hẳn rồi, chứ còn như gì nữa !

Thấy mắt chông đỏ ngầu. Ngạ im lặng ngồi pha nước. Rồi đổi sang truyện khác khác :

— Kỳ giở ông lần nữa ta về Đổng nhà ?

An ngâm nghĩ, do dự :

— Hay thôi, mơ ạ.

Có vẻ một tí, thầy mẹ già yếu, về thăm thầy mẹ một hôm.

Ngạ thở dài nói tiếp :

— Thầy bầy tư rồi đấy, cậu ạ. Nhớ đến tuổi các cụ mà sốt ruột quá.

— Đứng sốt ruột thì vẫn hơn. Cứ yên trí rằng ai già cũng chết.

Trừ khi muốn chết trẻ như tôi.

Ngạ gắt :

— O hay, hôm nay cậu làm sao thế này ?

An không đáp, lững thững đi ra sân.

## IV

Một buổi sáng mùa xuân đầy những tiếng giẻ, tiếng khung cửi, tiếng cối xay. Xen vào từng hồi tiếng hát của con chim chích chòe luôn luôn bay xuyên từ nóc nhà sang dãy soạn hoa tím nhạt.

Ở hiên nhà ngang, Bảo và mẹ chồng ngồi đánh suốt, đánh ống, thỉnh thoảng lại ngừng lên nhìn nhau mỉm cười.

— Ngạc chưa dậy à, con ?

— Chưa mẹ chưa. Tối hôm qua, cháu nói chuyện với thầy cháu khuya quá.

Những nếp dấp trên mặt bà lão ngơng năm mươi giã ra :

— Chẳng hề đến hay !

Rồi hai người lại yên lặng quay quồng xa, như cùng nghĩ ngợi

liên miên.

Công việc nhẹ nhàng kia chính Hạc đã khuyên họ làm theo.

Sao khi ông ngoại qua đời, Hạc mới mẹ lên ở đồn điền cho vui. Nhưng chẳng bao lâu chàng lưu ý đến điều này : hai người đàn bà nhàn rỗi hình như không thể ở chung một nhà được.

Không phải vì Bảo kém sự kính mến đối với mẹ chồng. Trái lại, nàng rất ân cần chiều chuộng bà, cố yêu bà như mẹ đẻ. Về phần bà Toàn, thì bà cũng rất hiền từ. Những sự ỷ co, nay tiếng

được điều gì. Nàng vẫn hết sức ở phải đạo con dâu, tuy hai chữ làm dâu nàng cho không có nghĩa gì hết. Vợ chồng nàng đã lập riêng gia đình thì nàng phải là chủ, còn bà mẹ chồng, nàng chỉ có thể coi như một người khách thân yêu, đáng kính trọng mà thôi. Nàng cũng hiền như Hạc rằng bà Toàn gặt gồng, bực tức, buồn phiền luôn là vì hàng ngày bà nhận thấy tình mẫu tử đi đôi với tình phu phụ. Trước kia ở cách biệt hẳn, bà không hề nghĩ đến điều đó, nhưng nay ở chung một nhà thì tình âu yếm của con



bác tiếng chi, mai câu nói bóng nói gió, vẫn không sao tránh hẳn được.

Bất cứ một việc nhỏ nhặt đến đâu Hạc cũng tìm biết thấu cõi rề. Trước chàng còn cho rằng sự bất hòa giữa mẹ chồng nàng dâu là một tập quán kiên cố trong gia đình. Muốn êm thấm chỉ có cách : hai người ở xa nhau. Nhưng mẹ đã phải bao lần sống trong tình cảnh đau đớn, chàng muốn những năm tuổi tác của bà sẽ là những năm hoàn toàn sung sướng, hay ít ra cũng là những năm bình tĩnh yên vui giữa một gia đình yêu dấu !

Mà Bảo thì chàng không hề

và con dâu, bà coi như cái gai trước mắt.

Hạc đã cố vờ lãnh đạm đối với vợ để được đẹp lòng mẹ. Nhưng sau chàng lấy làm tự thẹn về cái tính tình giả dối ấy : mình yêu vợ, sao trước mặt mọi người, mình lại không thể đương hoàng biểu lộ tình yêu ấy ra. Sao mình lại không thể giảng nghĩa cho mẹ hiểu rằng hôn phận người chồng phải yêu mến vợ cũng như hôn phận người con phải kính mến mẹ...

Nhưng bao nhiêu lời khuyên can ngọt ngào của chàng đều vô công hiệu.

Một hôm, Hạc đến thăm nhà một người tá điền, giữa lúc người

ấy đương cãi cọ với cha già. Hỏi ra thì chẳng mấy ngày hai cha con người ấy không hề nheo lẫn nhau. Mà duyên do chỉ tại người cha suốt ngày ấy không làm gì, và người con nhàn rỗi quá từ khi không được phép dạy đàn trẻ học chữ nho nữa, vì bao công việc đồng áng chàng đều phó thác trong tay vợ và bọn điền tốt.

Hạc hiểu ngay rằng sự bất hòa trong gia đình chẳng cứ chỉ gây nên bởi đàn bà ; bọn đàn ông ở chung một nhà mà vô công rỗi nghề thì cũng đến tìm cách làm mất sự bình tĩnh của nhau, chẳng khác gì đàn bà.

Và Hạc càng tin cái lý thuyết của chàng là đúng ; chỉ sự làm việc mới có thể đem đến cho con người một tâm hồn khoáng đạt, để sống một đời khoáng đạt.

Ngày hôm ấy, sau khi hồi ý kiến mẹ và vợ, Hạc thuê đóng năm cái khung cửi, và bắt đầu các công việc trồng dâu nuôi tằm, ương tơ, dệt vải, dệt lụa. Trước kia Bảo chỉ đọc sách và cùng chàng bàn bạc về các công việc mở mang trong đồn điền. Nay nghe lời chồng, nàng chia hẳn thời giờ của nàng ra, theo một bản chương trình vạch sẵn : lúc nào đọc sách, lúc nào dệt cửi, đánh suốt, hoặc theo chồng đi thăm các nương chè vườn cam. Mùa nào việc ấy, quanh năm nàng không hề nhàn rỗi và buồn phiền.

Từ đó, không ai to tiếng, nặng lời với ai nữa, vì ai này đều vui thích bận rộn với công việc của mình...

Tiếng xa vù vù như nhấc Bảo ồn lại những công việc hàng ngày trải bốn năm ròng. Tuy năm ấy như năm khác, việc làm từng mùa không thay đổi mấy tí, nhưng nàng không hề thấy buồn tẻ, vì nàng nhận thấy rằng nhờ nó mà đời nàng đầy đủ và có một nghĩa rõ rệt : nàng sống để làm việc và giúp ích.

— Thưa mẹ, có lẽ phải mượn thêm người dệt. Mười cái khung cửi dệt vải khổ hẹp mà hai tháng nay chỉ có sáu người làm.

Bà cụ mỉm cười :

— Tùy con đấy, mượn thêm người thì mượn.

— Thưa mẹ, vì mùa nước sắp

đến rồi, cần phải có nhiều vải mỏng cho người hàng ấp mặc mát.

— Nhưng con ạ, năm nay có lẽ lại cho họ thì nên tăng giá lên một ít, chứ năm ngoái anh Ấc anh Ấy tính giá rẻ quá không đủ vốn.

— Vàng, con cũng tưởng thế. Làm giúp họ thì làm, nhưng đừng ai thiệt thì vẫn hơn. Năm nay con phải tính sát giá để khỏi lỗ. Minh không ăn lãi thì thôi, chứ thực chứ nên cho không. Năm nào đói kém mình cứ mang họ đã đánh, chứ năm nay được mùa, dân trong đồn điền sung túc cả.

— Mà Hạc đi đâu ấy nhỉ?  
— Thưa mẹ, lúc con ngủ dậy thì anh Hạc đã đi rồi. Chờng lại đến đời Nam.

Bà Toàn thở dài:  
— Anh ấy chỉ bày đặt ra công việc cho thêm vất vả, chẳng năm nào là anh ấy không nghĩ ra thứ nọ thứ kia.

— Thưa mẹ, người ta phải bận việc luôn thì mới sung sướng được. Khu nghĩ mát, nhà con dựng lên ở đời Nam, khi nào xong thì mẹ con ta vui về biệt bao! Đần bà con trẻ trong hàng áp khi rảnh việc đến đó nghĩ ngơi... Còn gì sung sướng bằng trông thấy ở trước mắt những người dân quê mặt mũi sạch sẽ,

theo gương dựng những nơi nghĩ mát cao ráo như thế cho dân làng. Con nghĩ đến điều đó thì con sung sướng quá. Thưa mẹ, người ta chỉ có thể sung sướng khi ngắm chung quanh mình mọi người đều sung sướng. Bà mẹ chẳng phá lên cười thảng thốt?

— Sao mà chị nói giống anh thế?

Bảo cũng cười:  
— Vàng, con giống như hệt nhà con, thế mới chết chứ!

— Chẳng biết gì, chỉ biết năm ngoái được bao nhiêu lợi tức anh ấy tiêu cả vào khu nhà nghĩ mát. Và anh ấy trông coi cái đồn điền này đã làm năm rồi mà chưa hề đánh được mấy tí.

— Thưa mẹ, để dành làm gì? Làm giàu làm gì? Tiền có làm cho người ta sung sướng đâu? Làm cho người ta sung sướng chỉ có những sự sung sướng của kẻ khác.

— Thì vãn. Như tôi trông thấy anh chị sung sướng thì tôi cũng sung sướng. Vậy anh chị lại không nghĩ đến cháu Ngọc ư? Anh chị không để dành tiền rồi sau này con đàn cháu đống lấy gì mà để lại cho chúng nó?

— Thưa mẹ, khi lớn lên nó cũng làm việc như chúng con thì

lo gì nghèo đói. Vậy con thiết tưởng để lại tiền của cho con không bằng dạy nó yếu sự làm việc và sống một đời hoạt động.

Bà Toàn cười càng to:  
— Trời ơi! chị nói như người điểu thuyết.

— Thưa mẹ, con vẫn cùng nhà con điểu thuyết cho người hàng ấp nghe đấy. Tuần lễ sau, con



sẽ điểu thuyết về vệ sinh và cách nuôi con.

Một người yên lặng dừng tay quay xa, và cũng người nhìn con chim chích chòe đơng phườn ngực cất đuôi hót từng dịp dài. Bảo so sánh cái sung sướng hồn nhiên của mình với tiếng hót vui vẻ của con chim một buổi sáng xuân êm ả. Đời nàng, đời chồng nàng, đời con nàng cứ như thế giây phút, ngày này như ngày mai tựa tiếng hót mỗi sáng của con chim chích chòe. Nhưng không bao giờ nàng sẽ thấy nó buồn tẻ, chán nản, vì chuỗi ngày của nàng giống nhau là giống nhau ở chỗ đây đủ, chứ mỗi lúc, mỗi phút, nàng được hưởng bao sự mới lạ khác nhau, sự mới lạ của vạn vật và của tâm hồn, nhất là sự mới lạ của tâm hồn. Ban này nàng nghĩ tới những bộ quần áo nhẹ mát, lành sạch mà bọn người sống chung quanh nàng nhờ về sự làm việc của gia đình nàng sẽ có nay mai, bây giờ nàng chờ mong ngày khánh thành khu nhà nghĩ mát của cả hàng ấp mà chồng đang để hết tâm lực dựng lên: cái vui sướng của nàng mỗi lúc có một màu, một tinh chất khác nhau.

Nhìn ra sậu, nàng mơ màng như ngắm thấy bày trẻ nó đùa trong cái sân có rộng, đứa đã bóng, đứa tung cầu, đứa chạy nhảy. Bất giác nàng kêu lên:

— Thưa mẹ, con sung sướng quá!

— Con điên hay sao thế? Bảo vẫn mê man với giấc mộng:

— Đời chúng ta đây đủ, thực là đây đủ!

— Nhưng có dám chực cái suốt chị đánh chưa được một nửa. Chị trông đây này.

Bà vừa nói vừa nghiêng cái rổ

gió được, nó phải như một khu ruộng lúa chín trong một cánh đồng lúa chín lan rộng mênh mông tới bốn phía chân trời xa tắp.

— Thưa mẹ, chung quanh mình, người ta khổ sở thì mình sung sướng sao được?

— Việc gì người ta khổ sở?

— Vàng, việc gì lại chịu để người ta khổ sở. Bốn phậu mình là phải làm cho người ta được sung sướng như mình.

— Thì bây giờ được đến đâu hay đến đấy! Minh có làm vua làm chúa gì đâu mà bảo mình nghĩ đến khắp bản dân thiên hạ được.

Cô tiếng gọi « bà ơi! » Rồi một cậu bé xinh xắn khoảng sáu tuổi chạy lại, thò thè:

— Bà không yêu Ngọc ư?

Bà Toàn bỏ vội guồng xa đứng dậy ôm cháu lên và hôn kêu cháu chụt:

— Bà chả yêu Ngọc thì bà yêu ai?

— Thế sao bà không chơi với Ngọc, bà lại cứ đánh ông?

Bảo nghiêm nét mặt dạy con:

— Bà đánh ông, mẹ đánh suốt để sắp sửa dệt vải.

— Thưa mẹ, dệt vải để làm gì?

— Để may quần áo.

— Ngọc chả mặc áo xâu ấy đâu Bà Toàn cười:

— Để may quần áo cho người làm ruộng kia chứ.

— Ngọc nhón rồi Ngọc cũng làm ruộng cơ, bà ạ.

— Ai bảo cháu thế?

— Thấy mẹ bảo cháu bảo thế. Ngọc phát bở thế này này.

Vừa nói, Ngọc vừa đưa hai tay làm theo điệu bộ người cầm dao phát cỏ.

— Thế Ngọc không học làm quan à?

— Lâm quan là làm gì, hử bà?

Bảo nói chen ngay:

— Ấy, bà đừng dạy cháu những câu ấy, tội nghiệp!

Ngọc không hiểu, ngo ngoác đương cặp mắt tròn xoe nhìn hết bà đến mẹ.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

30, Rue de la Citadelle  
 (Près du Cinéma Olympia Hanot)  
 Téléphone : 326  
 CABINET MÉDICAL  
 DU  
 Docteur  
**CAO JUAN CAM**  
 DE LA FACULTÉ DE PARIS  
 MÉDECINE GÉNÉRALE  
 VÉNÉREOLOGIE  
 Consultation :  
 Matin : 9h. à 12h.  
 Soir : 15h. à 18h.

# NGU'Ò'I BAN KỲ KHÔI

TRUYỆN NGẮN của THU-TÂM

**A**I quen biết Tùng cũng đều đặt lên cho anh ta là người « bạn kỳ khôi ».

Tùng là một gã thanh niên không đẹp, không xấu. Anh ta có một đôi mắt mơ màng, những lúc nhìn ai thì cứ nhìn thẳng, chứ không bao giờ liếc trộm. Một cái trán quả quyết, chiếc mũi hơi to đối với một khuôn mặt tương xứng, và cái miệng lúc nào cũng chum chím một nụ cười nửa chế nhạo, nửa yếu đuối.

Tuổi anh ta thì khó lòng mà đoán được.

Lúc nào trông anh ta cũng như lúc nào. Chỉ có những khi anh đi chơi xa về, da mặt hơi đen và hơi má gầy đi. Những lúc ấy, người ta cho anh độ ba mươi tuổi trở lại.

Nếu người nào có nhiều bạn nhất, khắp từ Bắc đến Nam, người ấy chỉ có thể là Tùng.

Thực vậy, anh ta giao du rộng rãi.

Năm nào anh ta cũng phải đi ít ra một vòng Hanoi, Huế, Saigon, để có dịp gặp những bạn anh ở giải giáp khắp nơi. Lúc thì anh đi Tây-hòa, khi anh nằm Quảng-ngãi.

Có một lần anh đi qua Nha-trang, đang ngồi ở khách sạn, bỗng có một người trẻ tuổi gõ cửa đưa danh thiếp vào.

Anh ngạc nhiên đứng dậy liếc.

— Kia anh Tùng, quên tôi rồi sao? Thân « vậy tại » đây! mà!

— Trời ơi! tri nhớ tôi đi đâu?

Tê ra anh Thân. Xa nhau đã mười năm rồi còn gì. Anh thế vậy lại cái tại cho tôi coi xem có thực là Thân « vậy tại » không nào? Rồi này anh làm gì ở đây?

— Tôi làm tham tá Bru-điền.

Anh có biết tại sao tôi biết anh đến đây không? Tôi đọc nhất trình thấy nói anh ở Qui-nhơn đã một tuần lễ nay. Ban ngày anh bận điên quân vật, tối anh lại thẩn thuyết cô động cho Hướng-đạo đoàn. Xê ra thì anh chịu khó thực. Nhưng hồi này, cây vật kia có còn linh hoạt như hồi gặp Nỉa ở Hanoi không?

Tùng mỉm cười đáp:

— Linh hoạt hay không, mai anh ra sân sẽ biết!

Sau mấy cốc nước giải khát, Thân rủ Tùng mang hành lý về nhà riêng.

— Tôi thì tôi sẵn lòng về ở nhà anh làm. Nhưng anh Thân, tôi hỏi thực: chị ấy có dữ không?

Thân cười âm thầm:

— Nhà tôi phải không? Tôi đã có nhà rồi đấy. Anh tình tuổi trẻ mà lấy vợ sớm là tự giam mình vào đê-la-oo.

Nửa tháng sau, Tùng từ giả Nha-trang. Cách đây chừng hai

Ta có thể tự hào làm được một việc thiện đích đáng...

Tùng vừa là một nhà viết báo, một tay thể-thao, một tín đồ của đoàn hướng đạo.

Từ bề đến lớn, anh ta học rất nhiều trường. Cũng vì thế mà anh ta có rất nhiều bạn, và có chân

họ xưa nay vẫn trọng danh hơn tiền bạc.

Anh học đến lớp nhất trường trung học Sarraut. Anh xin sang lấy du học, nhưng hồi đó gặp lúc biến loạn, nhà nước không cho anh đi, lấy cớ là anh đã đứng đầu cuộc bãi khóa ở Nam thành về dịp cụ Phan tây Hồ mất.

Anh phần trí, bỏ học về nhà quê ở.

Được ít lâu, anh lại lên tổng học ở trường Thương-mại, vì anh muốn soạn ra trường nghiệp.

Nhưng nghề phóng viên nhà báo quyết rũ mất anh. Anh xin làm phóng viên thể-thao một tờ báo Pháp. Từ đấy, trên con đường hiện lộ Hanoi — Saigon, người ta thường thấy một chàng thiếu niên tay sách chiếc vợt lang thang khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc.

Không có một ngày hội nào không có mặt anh, dù ngày hội đó tổ chức ở Saigon, Nam vang, Huế, Hanoi, hay ở những tỉnh sơn lâm cùng cực.

Anh thường bảo:

— Tôi sinh ra nhằm giờ « xuất hành » nên cứ đi hoài!

Phải, anh cứ đi hoài, đi mãi. Vì anh đi, đã có nhà báo chịu tiền lý phi, tiền phụ cấp cho anh. Không những thế, anh đi tới đâu cũng có bạn chờ đợi, tiếp rước. Tuy vậy, mỗi lần anh ở chơi đâu lâu, lúc về anh cũng liệu soạn tiền mua một thứ quà đáng giá gửi đến tặng bạn. Cái lối trả ơn kín đáo của anh đã cho anh cái biệt hiệu « Tùng về » mà bạn thân thường tặng anh.

Anh thì anh chỉ vui về, trả lời, sau một hồi cười ròn rã:

— Anh cho thể là về rồi! Tôi đồ anh trả lại quà của tôi đây. Tôi sẽ tuyệt giao với anh ngay!



tháng, lúc anh ta đang vợ vẫn ở Đê-thiên, Đê-thích thì liếp được tin Thân cho biết ở Nha-trang đã có một đoàn Hướng-đạo mà chính Thân là Đoàn-trưởng.

Tùng gật đầu, tư duy:

— Có thể chứ! Mười năm ngày của ta ở Nha-trang không phải là vô ích. Thân đã từ một anh chàng viên chức trường giả, mê gái, đánh bạc trở nên một anh đoàn trưởng Hướng-đạo.

trong hầu hết các hội ái-hữu cựu sinh viên.

Có người hỏi: anh lấy tiền đâu để ngao du sơn thủy, lúc Huế, lúc Saigon?

Kê ra thì nhà anh ta không giàu có gì cho lắm. Thân phụ anh to khi xưa làm quan, nhưng nhà đông anh em, lợi thanh bạch nên chỉ để lại cho anh một cái gia tài đơn sơ, nhưng anh cho là quý giá vô ngần: cái thanh danh của một

## ÉTÉ 1937

Xin hỏi ở hiệu may của ngài các mẫu hàng

# TAN-MY

3 Place Négrier — HANOI

để so sánh hàng đẹp và giá phải chăng

Tùng có rất nhiều bạn trong đủ các hạng người. Bạn làm báo, bạn thể-thao, bạn hướng đạo, bạn quý phái, bạn bình dân, cả bạn trẻ con nữa.

Tình anh lúc nào cũng vui vẻ, bông đùa.

Nhiều khi anh bịa ra một truyện rất vô lý, nhưng anh nói bằng một giọng thanh thực, nghiêm trang đến nỗi ai cũng phải tin.

Sau khi đó, lúc anh biết ai cũng tin cả rồi, anh mới phá lên cười, và bảo thật là anh bịa truyện.

(Xem trang 297)



HIỆN CHỈ CÒN MỘT SỐ ÍT BẢN Ở CÁC ĐẠI-LÝ VÀ CÁC HIỆU SÁCH

TRÔNG MÀI	0,25
BÈN ĐƯƠNG THIÊN	LỜI 0,70
TIÊU SƠN TRĂNG SĨ (II)	0,25
LẠNH LÙNG	0,28
MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG	0,25
ANH PHAI SÔNG	0,28
CẠM BÂY NGƯỜI	0,45
MẠC TIN	0,65

DOI NAY

# ĐỜI NAY

## CÁC BÁO PHÊ BÌNH

# LẠNH LÙNG

SÁCH CÓ BẢN

ĐỜI MƯA GIÓ	0,30
TỤC LUY	0,25
NHỮNG BỨC THƯ TÌNH	0,25
HAI BUỔI CHIỀU VÀNG	0,22

DOI NAY

«Đặt nhan đề lên trên luận thường»

**C**AI TÌNH của Nghĩa đối với Nhung, cái tình của Nhung đối với Nghĩa, đều bị đẩy về phía sau. Nội bật lên, ta chỉ thấy sự bán khoán, do dự của Nhung trước những thành kiến, những lời bàn tán của làng lũng, lời khuyên bảo của mẹ đẻ, mẹ chồng. Nội bật lên, ta chỉ thấy tâm lòng thành của tác giả «đặt nhan đề lên trên luận thường».

«Bao nhiêu cái bỏ buộc như không có nữa, cuộc đời thành ra giản-đi, để dài, ai muốn sống thế nào tùy ý, miễn sao thấy được hạnh phúc». Đó là lòng tha thiết, mong mỏi của ông Nhất-Linh đối với cuộc đời. Tâm lòng đáng quý ấy ông có từ lâu; từ khi ông còn ở nhà trường, chịu ảnh hưởng của Tolstoi, cho đến khi ông sang Pháp trốn mình vào những người cùng khổ một chủ nghĩa, và cho đến khi ông trở về nước nhà, tay không ra phần đầu cho lý tưởng.

Từ «Người quay trở» đến «Lạnh lùng», một ý tưởng, một hoài bão. Người sinh viên ở «Giáo mộng từ làng» bỏ trường đi nơi xa xôi, tìm và yên ủi những sự đau khổ của sắc thịt và của linh hồn. Có lẽ chính người đó đã lên tiếng kêu xin cho những cặp vợ chồng không hợp tình được bỏ nhau; đã thấy cách hành động của Dũng là đáng quý và đã tha thiết mong cho Nhung đứng thẳng đời này «nhạt nhèo như miếng cơm trắng nắng đương nhai trong miệng», có lẽ chính người đó đã hợp văn đoàn để tiến hành chỉ nguyện.

Ta có thể nói Nhung không muốn ở vậy nuôi con thờ chồng, vì trước sau chỉ «kinh chồng», chứ không yêu; ông Nhất-Linh bèn gan làm việc vì ông đã đem cả tâm hồn yêu chủ nghĩa của ông.

Vấn biết ở xã hội ta bây giờ chủ nghĩa ấy đã được phần đông người theo. Luân lý hằng tồn hợp hời như gia-đình của Nhung. Ông chỉ việc đẩy là của sự mê, mà chắc ông đầy thõng không gặp ai phản đối cả. Việc ông làm phải nhẽ, ông lại sốt sắng nữa. Mà cái biểu hiệu của tâm lòng sốt sắng ấy là nhời nhủ chân thực của ông. Ông không vì trong nhân đạo mà quên cái hay của sự phản tưng; ông có viết: «Một đảng tả lũng tai hại đến luân thường, một đảng giữ gìn để nên một cách vô nhân đạo». Ông là

«Toàn quyền là một tác phẩm kiệt tác của ông Nhất-Linh, của làng tiểu thuyết Việt-Nam»

**C**ŨNG NHƯ phần nhiều tác phẩm của ông, cái tiểu thuyết mới này cũng là một luận đề tiểu thuyết. Nghĩa là nó vẫn đề xướng một vấn đề triết-lý, xã-hội, nó vẫn chủ trương sự phá hoại một chế độ mới để thay vào, nó vẫn muốn đánh đổ «một quan niệm mà hoài bão một quan niệm khác. Ông Nhất-Linh đã tự gánh vác cái trọng trách của một nhà cải tạo xã-hội, — và sao ta lại chẳng dám nói dứt đi cho rồi — ông đã làm một nhà cách mệnh.

Nhung ông khôn khéo lắm cơ. Bao nhiêu hành-động của ông chỉ gồm trong việc rời bỏ chứng bệnh một cách thật chu đáo, rồi ông để cho ta tự quyết định lấy việc cứu chữa. Ông ra một vấn-đề, rồi ông để mặc lòng ta giải quyết. Tuy nhiên, khi vừa mánh cái chứng bệnh, ông đã vừa chỉ thăm phương trị ở trong. Khi ra cái vấn-đề, ông đã để lộ lối giải quyết. Như thế, ông không bảo ta phải làm như thế nào mà tự nhiên ta đã bị ông sai khiến bởi những mệnh lệnh không nói.

Sự khôn khéo ấy lại càng thấy rõ rệt ở quyển Lạnh-lùng, tôi muốn nói gần như quá rõ rệt đi nữa.

Có Nhung — nhưng mà các bản đầu đã thuộc lâu cả sự tích rồi đấy chứ, tôi có cần phải nhắc lại nữa không? — có Nhung, một gái góa chồng, từ năm lên mười tuổi, sau ba năm thủ tiết thờ chồng nuôi con, giải đến nỗi trong họ ngoai làng đều phải kính phục, bỗng gặp ông giáo Nghĩa đánh thừ đẩy trong lòng có bao nhiêu đau vọng của những người đàn bà trẻ trung đẹp đẻ.

Ở đây bắt đầu nổi lên một tâm hồn yếu đuối của cô một trận bão, một cuộc xung đột kịch liệt giữa cô tục và con người cá nhân của cô, giữa tiếng thốt lệnh hạnh và mối hạnh-phúc của đời cô, một cuộc chiến đấu đầy rẫy những đoạn bi thương ảo não, những khúc thôn thức ế chế mà mà duy chỉ có ngòi bút của ông Nhất-Linh mới diễn tả ra được rành mạch sống sít đến thế.

Nhung với những lỗi của Nhung, với những cái vắn đục của sắc thịt, những sự dối trá của lòng yếu bị kiềm chế.

Ông nêu lên câu: «Nhưng một người đàn bà góa sao lại không được phép đi lấy chồng như một người con gái?» Rồi ông để Nhung sống cái đời rụi rế, già dôi, đáng ghét và đáng thương. Để Nhung trở lên một câu ai oán: «Hay là ta hãy đợi cho đến khi mẹ ta qua đời... Khổ đến nỗi phải mong mẹ chết».

Nhung ông khéo đặt cạnh Nhung, Phương, em Nhung, người đã biết chống lại gia-đình. Mẹ Phương chỉ buồn về Phương một ít lâu thôi. Sau khi Phương đã lấy Lũy, thì «chắc rằng bà Nghệ đang giờ đương sung sướng thấy vợ chồng Lũy yêu nhau, hẳn đã quên cái giận ấy rồi, vì không bao giờ uối trở lại để nhận thấy sự thay đổi đó».

Bài học bác ái và phải nhẽ ông đã tóm tắt ở câu văn mặc mạc đó. Thôn nhiên, lạnh lùng, ông đã đem văn-đề ở góa ra bàn và giải quyết.

Vấn ông, cũng như cách dàn xếp, cách lập luận của ông, bình dị là thường.

Từ «Ngoại Phong» đến «Lạnh Lùng», nghệ thuật của ông Nhất-Linh đi dần dần tới sự đơn giản hoàn mỹ. Bỏ lối tả cảnh dài mà chưa bao giờ ông tả; bỏ ngoại cảnh, ông đem hết trí nhận xét soi vào đấy, vào kẻ những linh hồn ông đã tạo nên. Ông phân tích những cử chỉ, những ý nghĩ của Nhung, của nghĩa, của bà an, bà nghệ một cách rất tinh vi. Nhận rõ tâm lý của loài người, tưởng ở nước ta có lẽ ông đứng vào bậc nhất của nhà văn hiện tại. Những tâm tình ông nói đến ta thấy dễ hiểu và dễ nhận ngay.

Ông Nhất-Linh thường dùng một câu để tả hết một tâm hồn.

Con mắt của ông Nhất-Linh quan sát quen đến nỗi một nhân vật chỉ

vừa qua truyền thoại, mà ông cũng vẽ được hoàn toàn.

Theo với cái óc nhận xét chặt chẽ của ông, lời văn ông cũng thu hình

lực, chắc, đẹp, vì đã thực thả như những tâm hồn ông là.

Trong cả quyển «Lạnh Lùng», 154 trang, tôi thấy câu văn chữ nào

cũng như trên cả, nghĩa là đơn sơ, đường hoàng và chắc chắn

Nguyễn-lương-Ngọc (Tinh Hoa số 3, 27 Mars 1937)

Với một cái văn tài cặn chuyền, mạnh mẽ như róc những chiếc búa mẽ, ông Nhất-Linh, như vẫn khoan thai khỏe khoắn mà đánh đổ cả một cô tục, ông đã thổi vào tâm hồn các bà sượng phu những luồng điện mà sức mạnh đủ làm cho các bà chỉ: «Bực mình muốn đập tiêu phòng mà ra». Tuy rằng cái kết cục của tiểu thuyết ông lại bắt người trong cuộc phải lạnh lùng mà trở về với cuộc đời lạnh lùng để giữ lấy tiếng thơm (1).

Toàn quyền đã là một tác phẩm kiệt tác của ông Nhất-linh, của làng tiểu thuyết Việt-nam, về tài quan sát, phân tích và hành văn. Tôi không muốn kể ra đây những cái hay, cái «kháu» và cũng không thể được, vì biết bắt đầu từ đâu bây giờ, ở chương nào, ở trang nào, ở hàng nào? mà không lẽ lại đi chép lại cả quyển tiểu-thuyết. Suốt quyển Lạnh-lùng đầy rẫy những điều suy nghĩ hay, những điều nhận xét đúng, những tư tưởng cao xa, thâm thúy, xác đáng, hay là ngộ ngộ, buồn cười no tổ cho ta biết rằng ông Nhất-Linh bao giờ cũng và trong mang một tâm hồn mạnh mẽ, sâu sắc, trong suốt, phức tạp, một tâm hồn đã từng đau, từng khổ, từng sống nhiều mà vẫn còn trẻ trung, tươi đẹp.

Cái luận đề của ông Nhất-linh rất đáng cho ta chú ý, rất đáng cho các cụ xưa về phải bảo tồn chú ý. Đó là một thiên biến bố cảm động nào nung để van lơn dùm cho các cô gái góa chồng. Các cụ xưa nay ít hay tha thứ những tội thất tiết của đàn con mình, cho đâu là thất tiết trong tha thứ pháp luật, thất tiết «chính» thức chừng vậy, là bởi các cụ chỉ trông thấy mỗi một tội thất tiết, hay là cái tiếng thòm, cái bầu danh vọng mà người ta đã theo thói quen trum lên đầu các sượng phu thủ tiết với chồng, mà chưa bao giờ nghĩ đến, chưa hề nghe ai bảo cho mà biết bao nỗi đắng cay, đau khổ, ế chế, bỏ mặc, lạnh lùng, các cô đã chịu đựng để giữ cho được cái tiếng thơm, cái bầu danh vọng ấy.

Trần-thanh-Mai. (Sống-Hương số 32, 27 Mars 1937)

1.) Nhung không quay trở về với cuộc đời lạnh lùng như ý ông tưởng. Trái lại thế nữa.



II. — CÔ ĐÀU (tiếp theo)

Với cô K.  
vài cái bí thuật của  
« nghề làm nhân tình »

**C**Ô K. có thể dùng  
vững được, nhưng  
có cố ý ngả người  
vào tôi. Cô đã theo  
tiếng gọi của tình  
cảm hay là theo thói quen của  
« nghề làm nhân tình ».

Mặt cô đã đỏ ửng ra. Có cảm một  
mớ tóc mai đưa lên miệng, rít hai  
hàm răng lại mà nhai, như để  
nhìn cho khỏi khộc thanh tiếng.

Tôi nhìn bộ mặt trông mong, đỏ  
như máu, cặp mắt to, đen, đờ đẫn  
và cái thân hình mềm mại của K.

Là người « đàn bà », cô K.  
không thể gọi là đẹp được. Nhưng,  
là người « cô đầu », là người của  
tình dục, cô K. đã có cái vẻ đẹp để  
cho người ta nghiên rắng lại mà  
yêu...

Tôi cảm động nắm chặt lấy tay  
K., sắp sửa chịu theo sức quyến  
rũ của xúc thịt, thì một tiếng quát  
to làm cho tôi giật mình :

« K. ơi ! bà hôn, bậy, tám và  
chín vía chị K. của em đâu rồi ? »

Trước khi chịu cho người gọi  
nắm tay tôi vào, K. còn thưa thiết  
nhìn tôi, như nhìn một lần cuối  
cùng, bắm vào tay tôi và rền rĩ  
vào tận lỗ tai :

— Khờ thế này...  
Ngoài ba bước, tôi đã thấy cô  
cười ròn rã, vui vẻ như không...

Họ nhất định phạt cô K. mười  
thia rượu, vì cái tội giữa tiệc, bỏ  
đi ra ngoài. Rồi họ... làm một cô  
cho tôi. Họ bắt tôi uống một thia  
rượu gọi là rượu « hợp cần » và  
gao lớn tiếng vào mặt tôi :

« Tôi nay, anh em còn liên miên  
ở đây một châu nữa. Không bao  
giờ một mà không hai ! Đã chơi,  
thì phải chơi cho đến chết ! Chà lẽ  
để anh mò cái mỏ cắt mũi, nên  
anh em gả chị K. cho anh ! Đã  
nhận uống nời thia rượu, tức là  
đã bằng lòng rồi ! »

Họ bồng nói bằng tiếng Pháp :  
— « Nếu anh là một người bất  
châm chỉ, thì K. là một lọ mực  
không bao giờ cạn ! »

« Vì, anh nghe chưa ? Đời K. là  
một cuốn truyện dài có đủ hi, nộ,  
ơ, lạc ! »

PHONG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

Rồi họ lại ngảnh về phía cô K. :  
« Anh tội hiền như bụt. Làm cho  
anh ấy thành ra ma, em xin trăm  
sự nhờ chị. Không có thì, hiền  
chưa ? Cái châu hát đêm nay em  
xin nhờ chị gánh vác hộ, nếu chị  
không gánh vác anh ấy cho chu  
lối ! Chị cười ? Chị sẽ tin nhé ?  
Tiền sư cha đưa nào nói dối chị ! »

Một ông thầy thì :  
— « Jêu » chỉ K. giá lắm đấy,  
ông anh phải coi chừng !

Mê hoặc ; cá rúng ; giấy  
bản và con « cước »

Thế là, không cần phải yêu, tôi

đồn rằng muốn làm cho quan viên  
mê muội đi để cho dễ sai khiến,  
thì cô đầu đem đốt giấy bản có  
lâm cái... « số » ấy, cho lẫn vào  
nước tre mời khách uống, hay là  
cho khách ăn những con cá nuôi  
sân trong nhà bằng cái « số » kia.  
« Em cho la đồn láo ! Vì từ lúc  
em ra hát, nếm cơm đã bao nhiêu  
nhà hát rồi, mà em chưa từng  
thấy thế bao giờ. »

Có câu đời may lại như để nhìn  
về kỹ vãng, rồi nói tiếp :

— Nhưng, xin tôi anh ! dù có an  
phải cái « số » ấy cũng chả sao cả.  
Mê vẫn mê, mà không mê thì vẫn  
là không mê !

« Em còn nhớ  
mỗi lần ở K.T., ở  
nhà con mẹ S.  
giá, chính mắt  
em đã trông thấy  
con L. nó cho một  
quan viên uống  
giấy bản làm cái  
« số » ấy. Vì anh  
chàng kia thì  
không yêu nó,  
nhưng nó lại cảm  
lũn lũn của anh  
đó. Nó cho anh ta  
uống nhiều lần  
lắm rồi, nhưng  
anh ta vẫn « ấy »  
nó như thường  
vì anh ta yêu một  
cô khác cùng nhà.  
Thấy thế, em ghé  
lồm quỏ, bắt đắc  
đi em phải mách  
với anh kia. »

— Thế à ?  
— Thế là anh ta khác nhờ ằm  
lên, nón khan mãi rồi gọi con kia  
lên mà nên cho một trận nên than.  
Mách với chủ, chủ nó lại « đầu » cho  
chị à một trận nữa.

Tôi lại hỏi :

— Tôi lại nghe nói nói có các  
nhà có đầu ở đây, hiện có hai nhà  
đồng khách đến rồi đuổi ra như  
gần đuổi ăn mày, mà họ cũng cứ  
lấn vào. Có khi hết chỗ, có đưa  
còn đối hát cả trong bếp nữa, vì  
nó thích : « một nhà bếp với một  
trái tim ». »

« Hai nhà ấy đồng khách quá vì  
họ có bữa chiều ăn và họ biết thờ  
con « cước » (?)... »

Cô K. lăm lăm :

— Con « cước » là con gì ?

— Tôi nói :

— Anh cũng không biết nữa,  
cho nên mới hỏi em. Con « cước »  
hình như là một con xâu, mà một  
bà đồng hay phù thủy đã giao cho  
đem về để vào trong bát nước mà  
thờ phụng. Cái nước để nuôi con  
« cước » đó, họ đem pha vào nước  
trẻ trâu cho quan viên uống. Các  
câu unction vào cái thế là về bán nhà  
mà đến hát, đêm ấy sang đêm  
khác.

« Cái bát nước có nuôi con « cước »  
đó, thỉnh thoảng phải đem đến  
cho bà đồng phù thủy lại ! Ở nhà  
này, có nuôi con « cước ». »

Cô K. chỉ lên ban thờ :

— Làm gì cô, anh lại mà xem !  
Tôi bước lại cái ban thờ nhỏ, có  
đũa có hải, nón, hoa quả ; kế trước  
cái giường tây, một ban thờ cổ,  
cậu nào đó, có lẽ đã từng chứng  
kiến biết bao sự dâm ử hàng đêm.

Tôi tho tay khoảng bát nước  
lên, nhưng nó chỉ là bát nước  
thường. Cô K. cũng tho tay, với  
lấy một quả ccm tau, rồi bước sát  
lại gần tôi, àn gêm :

— Đây con cước đấy ! Anh xoi  
đi để mà yêu em, anh nhé ?

Tôi không thấy cả, giấy bản và  
cước đầu cả. Cũng như biết bao  
đàn ông đã qua đây, tôi chỉ thấy đôi  
mắt nhưng, tình tứ và ngây thơ,  
có sức hấp dẫn lạ thường của K.

Và tôi bám theo lời K. : tôi an  
quả cam đó.

Một cô đầu hoàn toàn

Cô K. nhìn tôi :

— Anh à, nếu anh đã một lần  
ngồi với S., nghe cái giọng ca liêu  
hôn từ ruột ra, những lời nói nũng,  
lả lơi và máu me Diên-Thuyền  
đặc của cô à, nếu anh đã sống  
một đêm trong cái không khí đầy  
ái tình giá dối, ở nhà cái cô à  
đủ trăm là một và trăm thứ tình  
đó, thì anh sẽ tin chẳng làm gì có  
cá quả, giấy bản và con cước.

Nhưng có này lại con thua cô  
H., vì bản con nhờ ở cây đàn vô  
tiếng hát nữa.

H. mới là tuyệt hảo ! H. chỉ có  
vẻ mặt và cách ăn ở.

Bất cứ ai ơi, H. cũng có thể  
chiều được. Một anh giá vào hát,  
H. quy luôn xuống, từ đời giầy  
và bắt đầu để rửa chân cho. Bà là



đã thành nhân tình cô K.

Tôi rình lúc K. thật vui để nói  
một câu mà K. cho là vô văn :

— Quan viên đi hát, có tình cũng  
khô, mà không có tình cũng khô !  
Có tình thì nào là ngắm dáng nuốt  
cay, khi trông thấy « mẹ » nằm  
với « cậu » khác. Nếu không có  
tình thì phải « ăn bữa uống thiu »  
để cho nẫu tình ra, chả hạn như  
ăn những cái ghê lớm vô cùng  
trong mình mấy con cá quả, trong  
lò giấy bản...

Cô K. ngất lới tôi :

— Anh muốn nói đến cách cho  
quan viên ăn cá rúng và uống nước  
có trộn giấy bản ? À, người ta vẫn

Thế là anh ta khác nhờ ằm  
lên, nón khan mãi rồi gọi con kia  
lên mà nên cho một trận nên than.  
Mách với chủ, chủ nó lại « đầu » cho  
chị à một trận nữa.

Tôi lại hỏi :

— Tôi lại nghe nói nói có các  
nhà có đầu ở đây, hiện có hai nhà  
đồng khách đến rồi đuổi ra như  
gần đuổi ăn mày, mà họ cũng cứ  
lấn vào. Có khi hết chỗ, có đưa  
còn đối hát cả trong bếp nữa, vì  
nó thích : « một nhà bếp với một  
trái tim ». »

« Hai nhà ấy đồng khách quá vì  
họ có bữa chiều ăn và họ biết thờ  
con « cước » (?)... »

thời khám lên mà H. để vào mũi hít, rồi nung nịu kêu là thơm như nước chuối». Cách chữa khách thì đại để như thế. Đến cách làm tiền thì lại tuyệt nữa.

H. có biết một người, anh A. Vợ A. đẻ H. liền gửi biểu hai ba gà, một thùng trứng tươi. Thỉnh thoảng H. vẫn thả vài con sán sít như thế. Một hôm, biết A. oản kỹ «boa» mua chịu được ở Gò-đa, H. liền ra A. đi chơi phố Tràng Tiền. Qua Gò-Đa, H. rủ A. vào:

— Em gửi anh cầm hộ năm đồng. Em cần mua vài cái vật. Anh cầm tiền trả hộ em, vì chả nhẽ em trả thì bất tiện cho anh quá. Có bao giờ «ợ» trả tiền mà «chồng» thì đứng làm phỗng đấy được, anh nhỉ?

Cụ cậu A. thích lắm. H. mua vật vĩnh đến kỳ kết năm đồng. Đến gian hàng tư-lua H. nhận mất nhân mũi, muốn mua vài thuốc nhưng đen. Có đấm bán hàng lại mời ông mua dùm cho bà.

H. ngập ngừng, bán khoán, mồm mê lăm nhung, vờ vào người cô đấm, vờ vào người anh A. mà khen:

— Đẹp ghê ghém!

Anh A. la si diện với cô đấm:

— Em mua đi.

H. bên lên:

— Hay là em mua. Nhưng má,

khô... anh ạ!

Anh A. la vờ ngược ra:

— Không mang tiền đi, chứ gì?

Đã có anh!

H. vờ sai cắt năm thước nhung, vờ suýt soa:

— Quý hóa quá. Còn chỗ liền,

đỡ vè, em xin trao trả lại hầu anh!

Anh A. liền rì vào tai H.:

— Thế nào cũng được! Cốt bao

phải không em, vì anh chỉ có cái xe đạp, mà xe đạp thì em không đi được...  
Cò K. nũng nịu:  
— Em giận đấy! Xe đạp anh giữ lấy để mà xuống thăm em. Anh không có ô tô, nhưng anh có...  
— Tinh, chứ gì!  
— Không phải! Anh có một vé máy, lời ăn tiếng nói như một người mà em đã yêu đầu tiên.  
Cò K. bồng gục đầu vào vai tôi.  
Cò buồn hay ó làm ra thế?  
Nhưng, cò buồn thật, vì sau này tôi nghiệm ra rằng, vì đã chịu khó ngồi nghe, tôi chỉ là cái máy thu thanh, đã thu được bao nhiêu truyền, mà trong những cảm tình chân thành, cò K. đã thất thủ, kể ra như một người điên.  
Nhất là truyền này.

Thì một hôm anh A. nhận được



một bức thư thơm phức:

— «Anh A! Tinh đời ta đã hết.

Điêng xuống nữa». Dưới ký H.

Anh A. bây giờ nghèo rồi, và «ba đào» lắm thì phải. Tôi kể câu chuyện cò K.:

«Nhưng anh đã được hưởng tất cả ái-tình mà một người đàn bà có thể diễn tả ra được. Chỉ tiếc rằng nó hơi đắt, cái tình mua bán đó!»

Cò K. bừ môi:

— Chả đắt đâu. Anh A. còn được ăn gà, ăn trứng. Chứ có hưởng chỉ được ăn «ớt» và «hạt liềm» thôi. Như cái lã gì đó, một lúc thả ra một cái ô tô cho «me». Rồi nhìn «me» phỗng ô tô đi với «cậu».

«Ruột đứt ra như giấy «thưng» ấy, mà đánh một bụi trợn với hạt liềm!

Rồi cò K. bá lấy cổ tôi:

— Chỉ tại lão đó xấu quá. Đỡ xấu thì đừng đi hát!

Tôi cười:

— Nghĩa là: Anh nên đi vè,

tiền mà cưu vớt em ra. Một đàng thì anh chỉ khóc, một đàng em cũng chỉ khóc, lúc hai đứa ngồi nhìn cái bụng em một ngày một to tròn. Rồi một đêm kia, em tiếp một ông cụ. Ông cụ đó thương và mê em lắm, nhất là lời nhiều tiền — Cụ trả nợ để chuộc em ra.

«Em bỏ buộc phải theo ông lão Mốc. Vì cái bụng, vì giọt máu của anh Q.»

Nói đến đây, cò K. như người tỉnh ngủ, cò ngồi dịch ra mà hỏi tôi:

— Anh có biết ông cụ đó là ai không?

Tôi gãi đầu:

— Một cụ cái!

Cò K. buồn bã, không để ý đến câu trả lời của tôi.

— Ông cụ đây là bố đẻ ra anh Q. Về nhà, em mời ngà người ra.

Nhưng đành vậy chứ biết làm thế nào!

«Em sống khổ sống khổ, đợi đến ngày để. Rồi em để được một đứa bé vừa là con lại vừa là em anh Q.

Em không cầu khản gì cả, nhưng sao đứa bé ấy đẻ ra lại không chết đi!

Tôi nắm lấy tay cò K.:

— Thế vì sao em lại ngồi đây?

Cò K. không trả lời được. Nhưng sau cô cũng tìm được một câu trả lời rất «nghe»:

— Vì hoàn cảnh, anh ạ!

Tôi nhìn lại một lần nữa cặp mắt nhung thiêt tha của cò K. Tôi thoáng thấy một vẻ dăm dưng, liêu liêu, nó làm cho mắt cô «đáo đẽ» không ngờ.

Thấy tôi nhìn, K. chớp mắt, rồi nũng nịu:

— Anh đi nghỉ đi, cho em nghỉ với!

Như cố trông với mặt nhọc và buồn ngủ, mặt K. lại đỡ dần, hiền lành và chân nắn như thường.

«Vi hoàn cảnh», một câu sáo vô nghĩa...

Đủ đã đi nằm rồi, tôi vẫn

(Xem trang 297)

Em hay con?  
Tôi đã thành một cái cọc để cò K. bám lấy cho khỏi ngã xuống vì mệt mỏi.  
Cò K. kể cho tôi nghe, hay là kể một mình bằng giọng buồn, một điều:  
— Em yêu một người, yêu không thể tả được. Người đó anh Q., cũng yêu em lắm. — Rồi em có mang với anh ta. Em xin thề rằng chính thật là em có mang với anh Q., vì lúc biết anh ta, thì em cũng có với người nhân tình thật đấy, nhưng bố vợ cả. Chỉ có một tháng em hơi gầy yếu, nhưng nó lại có bệnh. Thì chữa với hàng đó thế nào được. Nghĩa là, ngoài anh Q. ra, em không chữa với ai cả.  
«Anh Q. biểu em trái tim, đôi anh, và máu mủ của anh. Trừ có tiền bạc. Anh nghèo lắm, không có

phải không em, vì anh chỉ có cái xe đạp, mà xe đạp thì em không đi được...  
Cò K. nũng nịu:  
— Em giận đấy! Xe đạp anh giữ lấy để mà xuống thăm em. Anh không có ô tô, nhưng anh có...  
— Tinh, chứ gì!  
— Không phải! Anh có một vé máy, lời ăn tiếng nói như một người mà em đã yêu đầu tiên.  
Cò K. bồng gục đầu vào vai tôi.  
Cò buồn hay ó làm ra thế?  
Nhưng, cò buồn thật, vì sau này tôi nghiệm ra rằng, vì đã chịu khó ngồi nghe, tôi chỉ là cái máy thu thanh, đã thu được bao nhiêu truyền, mà trong những cảm tình chân thành, cò K. đã thất thủ, kể ra như một người điên.  
Nhất là truyền này.

Thì một hôm anh A. nhận được

một bức thư thơm phức:  
— «Anh A! Tinh đời ta đã hết. Điêng xuống nữa». Dưới ký H.  
Anh A. bây giờ nghèo rồi, và «ba đào» lắm thì phải. Tôi kể câu chuyện cò K.:

«Nhưng anh đã được hưởng tất cả ái-tình mà một người đàn bà có thể diễn tả ra được. Chỉ tiếc rằng nó hơi đắt, cái tình mua bán đó!»  
Cò K. bừ môi:  
— Chả đắt đâu. Anh A. còn được ăn gà, ăn trứng. Chứ có hưởng chỉ được ăn «ớt» và «hạt liềm» thôi. Như cái lã gì đó, một lúc thả ra một cái ô tô cho «me». Rồi nhìn «me» phỗng ô tô đi với «cậu».

«Ruột đứt ra như giấy «thưng» ấy, mà đánh một bụi trợn với hạt liềm!  
Rồi cò K. bá lấy cổ tôi:  
— Chỉ tại lão đó xấu quá. Đỡ xấu thì đừng đi hát!  
Tôi cười:  
— Nghĩa là: Anh nên đi vè,

tiền mà cưu vớt em ra. Một đàng thì anh chỉ khóc, một đàng em cũng chỉ khóc, lúc hai đứa ngồi nhìn cái bụng em một ngày một to tròn. Rồi một đêm kia, em tiếp một ông cụ. Ông cụ đó thương và mê em lắm, nhất là lời nhiều tiền — Cụ trả nợ để chuộc em ra.  
«Em bỏ buộc phải theo ông lão Mốc. Vì cái bụng, vì giọt máu của anh Q.»  
Nói đến đây, cò K. như người tỉnh ngủ, cò ngồi dịch ra mà hỏi tôi:  
— Anh có biết ông cụ đó là ai không?  
Tôi gãi đầu:  
— Một cụ cái!  
Cò K. buồn bã, không để ý đến câu trả lời của tôi.  
— Ông cụ đây là bố đẻ ra anh Q. Về nhà, em mời ngà người ra.  
Nhưng đành vậy chứ biết làm thế nào!

«Em sống khổ sống khổ, đợi đến ngày để. Rồi em để được một đứa bé vừa là con lại vừa là em anh Q.  
Em không cầu khản gì cả, nhưng sao đứa bé ấy đẻ ra lại không chết đi!

Tôi nắm lấy tay cò K.:

— Thế vì sao em lại ngồi đây?

Cò K. không trả lời được. Nhưng sau cô cũng tìm được một câu trả lời rất «nghe»:

— Vì hoàn cảnh, anh ạ!

Tôi nhìn lại một lần nữa cặp mắt nhung thiêt tha của cò K. Tôi thoáng thấy một vẻ dăm dưng, liêu liêu, nó làm cho mắt cô «đáo đẽ» không ngờ.

Thấy tôi nhìn, K. chớp mắt, rồi nũng nịu:

— Anh đi nghỉ đi, cho em nghỉ với!

Như cố trông với mặt nhọc và buồn ngủ, mặt K. lại đỡ dần, hiền lành và chân nắn như thường.

«Vi hoàn cảnh», một câu sáo vô nghĩa...

Đủ đã đi nằm rồi, tôi vẫn

(Xem trang 297)



10 sự biết làm lấy không nhờ ai!

- 1) Tự chữa lấy khỏi ngay các bệnh lậu!
- 2) Chữa lấy khỏi hẳn bệnh Giang-mại!
- 3) Tự chữa khỏi hẳn Di, hoạt, lãn, mộng-tĩnh!
- 4) Làm khỏi hẳn bệnh Bạch-đái, kiết-xử!
- 5) Làm cho được ngay Bỏ-thận, Tráng-dương!
- 6) Tự làm lấy thuốc Cầu-tự, an, dưỡng-thai!
- 7) Biết cách Giao-ổu cho hợp vệ-sinh!
- 8) Biết đủ vi-trùng Lậu, Dương-mal...!
- 9) Biết rõ những hình âm, dương (hình kín) của nam nữ!
- 10) Biết cả hình Báo-thai từ 1 đến 9 tháng! v. v.

VẬY MUA NGAY VÀ XEM NGAY CUỐN:

«NAM - NỮ BÍ - MẬT CHỈ - NAM»  
(in lần thứ 5 giá 0\$30)

THƯ, MANDAT ĐỀ CHO NHÀ XUẤT-BÁN NHƯ DƯỚI ĐÂY:

Nhật-Nam Thư-Quán 102, Hàng Gai Hanoi

Xa gửi mua thêm cước 0\$16 (gửi contre remboursement 0p61)

# CÁI CHÂN QUÈ

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

**C**UỘC ĐỜI có nhiều cái chế riều đắng cay và đau đớn làm cho chúng ta dột nhiên hiểu cái ý nghĩa của chất và sâu xa. Tôi sẽ kể câu chuyện dưới đây làm chứng cho sự ấy.

Tôi có một người bạn tên là Minh. Anh ta là một thiếu niên linh lợi, dăm dăng và rất có nghị lực. Nhà anh vốn nghèo. Cũng vì cái nghèo ấy, mà từ thuở nhỏ, anh Minh đã phải chịu bao nhiêu nỗi khổ sở, thiếu thốn, không kể những nỗi bị ứ hẹp mà những người nghèo ở thời nào cũng phải chịu. Vì vậy, khi nhớn lên, Minh chỉ có một chủ đích: làm giàu. Anh ta vẫn thường nói với tôi: «Đời bây giờ, chỉ có một sức mạnh, là đồng tiền. Nếu anh có tiền, anh làm gì cũng được». Tôi mỉm cười hoài nghĩ trả lời rằng sự đó không chắc lắm, rằng tuy đồng tiền là một sức mạnh đáng quý thật — vì ai dám chế bai nó? — nhưng không phải là mục đích cốt yếu ở đời, và đồng tiền không đem lại cho ta sự sống sướng bao giờ cả. Minh so vai, cho tôi là một anh thi sĩ viễn vông, chỉ biết mơ màng hão mà không biết đến những sự thiết thực khác can hơn nữa.

Nhưng, anh Minh linh như bị cái không may nó ám ảnh. Những công việc anh hằng hái làm đều bị thất bại cả. Những lúc anh tưởng được thành công, tưởng sẽ nắm trong tay được món tiền, thì lại là những lúc anh sắp được tin công việc hỏng. Cái không may ấy làm cho anh trở nên một người lảm lức, và càng ngày đồng tiền lại càng là cái ám ảnh độc nhất của trí não anh, cho đến ngày một cái không may lớn nữa đến làm anh khổ sở.

Hôm ấy, anh ta đương đi trong phố, thì bị một cái ô tô tự nhiên bỏ đường nhảy lên hè cán phải. Minh chỉ kịp thoáng nghĩ đến cái sự không may ấy nữa, rồi anh ta đau quá ngã đi.

Khi tỉnh dậy, Minh thấy mình nằm trên một chiếc giường trong nhà thương. Anh chỉ mang máng nhớ lại hình như sau tai nạn, họ có mang anh lên bàn mổ, vì lúc bấy giờ anh thoáng nghĩ thấy mùi thuốc mê. Nhưng rồi sau Minh mê đi không biết gì nữa.

Anh khe khẽ cử động chân

lay, thì thấy chân bên phải như bị tê liệt. Chợt nghĩ đến sự eua chân, Minh thoát mồ hôi chân, quả tim đập mạnh.

Vừa lúc ấy, một người khản bộ bước vào phòng, tay cầm một

trên bàn, nói với Minh:

— Cứ hai giờ ông lại uống một thìa. Đây là thuốc cầm máu.

Minh hỏi lảng:

— Tôi ngất đi có lâu không ông?

— Lúc mang vào đây thì ông



chai thuốc. Cái câu Minh muốn hỏi người này, không ra khỏi được miệng anh ta. Minh sợ-sợ thực, sợ cái đã rồi, không bao giờ chữa được... Nhưng anh muốn biết.

Người khản bộ đặt chai thuốc

mê man không biết gì cả. Có lúc lên bàn mổ thì ông hơi tỉnh lại một chút. Nhưng mà lại bị đánh thuốc mê ngay.

Minh hỏi hộp đưa lưỡi liềm đôi môi khô ráo, áp ứng hỏi:

— Thế... thế... mờ... mờ không?

Thầy khản bộ không phải là người biết tâm lý. Thấy ta đáng lẽ phải trông thấy đôi mắt của Minh sáng lên, và cái vẻ lo sợ của Minh hiện trên nét mặt. Thấy ta trả lời:

— Chỉ độ mười phút. Cưa xong một cái là xong.

Và thấy ta đưa ngón tay trở vạt qua bàn tay trái, với một dáng điệu rất rõ rệt. Minh ngất đi.

Minh sống những ngày chân nắn ghè gồm trên giường bệnh. Cụt chân! Bây giờ anh đã cụt chân thì còn làm gì được nữa. Nghĩ đến lúc phải lê cái chân gỗ như những người què anh thường vẫn gặp. Minh thấy rùng mình lạnh giá. Một người từng tật như anh thì còn bao giờ mong đạt được cái chủ đích anh vẫn theo đuổi xưa nay nữa. Còn mong gì có tiền! Đến mong cái chân lại lành như cũ cũng không thể nào được rồi. Minh chỉ muốn tạ tử.

Nhưng bốn tháng sau, khi ra khỏi nhà thương, Minh cũng quen dần với cái số phận của mình. Anh đành chịu vậy với một chân què. Đây là một sự an phận buồn rầu và khổ não, chán lạp hết cả những hy vọng, những sợ ước của đời anh.

Nhưng, — đó là một cái may hay không may? — Minh lại hy vọng khi người thầy kiện của anh đến báo cho anh biết có thể kiện hãng ô tô để xin đòi một số tiền bồi thường rất lớn được. Anh ta, từ đấy, hồi hộp mong đợi từng ngày cái kết quả của vụ kiện trên tòa án. Anh nghĩ đến số tiền mà anh sẽ có, nghĩ đến cái sức mạnh mà tiền sẽ mang đến cho anh. Tôi thấy anh ta lại vui vẻ, hoạt sáo miệng; toan tính thực hành những cái mộng tưởng mà anh ta theo đuổi bấy lâu nay.

Quả nhiên anh được kiện. Ngày lĩnh tiền, Minh rú tới cùng đi. Anh mãn mê những tờ giấy bạc — một vạn bạc — một cách thiết tha và khoan khoái. Mặt anh sáng lên, nhưng lần này vì vui mừng; anh giữ chặt vào ngực tập giấy bạc yêu quý, như ôm một người tình nhân.

Tuy vậy, lúc cùng đi xe trở về nhà, một một buổi lại đến ám ảnh anh. Minh buồn rầu, chỉ vào cái chân gỗ của anh, nói:

— Giá không què chân mà được số bạc này có phải sướng biết bao không!

XUÂN  
TRƯƠNG

Taille 31

12<sup>o</sup> 14

rue des écrivains

HANOI



Rồi anh lăm lăm tức thờ dài, mắt đăm đăm nhìn thẳng ra xa như đang suy nghĩ lằng lằng.

Được ít lâu, tôi gặp Minh luôn luôn ở những chốn ăn chơi trong thành phố. Đồng tiền của anh làm cho anh đạt được mọi ý muốn. Anh lấy tiền bỏ đáp vào cái chỗ chán quê của anh; cái sức mạnh đồng tiền làm cho anh say sưa. Muốn tạo hưởng những cái khoái lạc cũng như người khác, anh Minh vùng tiền ra không tiếc.

Tôi đã có lần khuyên anh nếu để đặt, thì Minh có vẻ lăm lăm tức trả lời:

— Anh bao tội gì mà không tiêu cho sướng? Mà tôi còn giữ tiền làm gì cơ chứ?

Anh trầm ngâm một lát rồi nói tiếp:

— Anh không biết, tôi chơi bởi để khuấy khỏa nỗi buồn và để quên đi.

Tôi đưa mắt nhìn cái chân gố của anh, không trả lời.

Mà thực, trong những cách hành động của Minh, người ta nhận thấy như một cái chũa chát một nỗi căm hờn... Có lẽ anh Minh không tha thứ cho số mệnh đã oái oăm với anh như thế, chỉ cho anh có tiền sau khi anh đã bị cụt một chân. Những cuộc chơi bởi của anh như một sự phân động, mà chân nắn như một vụ tự tử.

Hai năm qua. Điều mà người ta có thể đoán trước được đã đến. Phụng phi trong hai năm, số tiền một vạn của anh Minh không còn một xu nhỏ. Anh lại trở lại với cái nghề nắn như cũ, với những cái thiếu thốn của kẻ không tiền. Nhưng tâm anh đã rớm máu bị, lờng anh bây giờ không như trước nữa. Bây giờ trong lòng anh đầy những sự chua chát và chán nản. Cái chán nản sau những cuộc chơi bởi, cái chua chát khi nhận thấy sự thay đổi của lòng người đối với kẻ có tiền và không có tiền.

Tôi đến tìm anh Minh trong một căn nhà ở ngoại ô. Ông lại truyền cũ: tôi hỏi anh một cách thân mật:

— Thế nào, bây giờ anh đã quên chưa?

Minh buồn rầu, gờ cái chân cụt ra ánh sáng, thông thả trả lời:

— Không, nó ở đây, không quên được.

Anh nói có vết thương ở ngoài hình thể và trong tâm hồn.

Thạch Lam

**LUYÊN TIẾP**  
ARCHITECTES  
N° 42 BORGNISS DESBORDES  
HANOI

# NGƯỜI BẠN KỶ KHÔI

(Tiếp theo trang 292)

Rồi anh xin lỗi mọi người, nói là anh đã phạm luật hưởng đạo: anh nói rồi cho vui tai thỉnh giả.

Có nhiên là ai cũng tha lỗi cho anh. Nhưng từ bản sau đồng anh nói gì, anh em đã bảo nhau: Túng nói thì phải trả bi đi năm mươi phần trăm.

Anh tức lăm mà không làm sao được.

Có người bảo:

— Anh Túng là một khúc gỗ, Anh không có tình. Anh có một quan niệm là lũng đố với phái đẹp: anh không yêu ai.

Đôi với những người ấy, Túng chỉ mỉm cười, không trả lời.

Là vì coi bề ngoài lăm đăm, đứng đắn của anh chỉ dấu trong tâm hồn anh một thứ tình yêu nồng nàn, tha thiết, nhưng một thứ tình yêu trong sạch, như cái tư tưởng trong sạch của một hướng đạo sinh.

Anh để yêu và anh thích yêu lắm. Con được yêu lại hay không, cái đó anh không cần biết.

Anh yêu cả cô thiếu nữ qua đường, anh yêu cả những vơi đào trên bàn ảnh, anh yêu bất cứ một người đàn bà nào có thể gọi là đàn bà được, nghĩa là một người có duyên, có một giọng nói êm ái dịu dàng, một đôi mắt huyền ảo, hai bàn tay nhỏ nhắn, một dáng đi mềm mại, một nụ cười tươi thắm.

Lăm lăm anh nhìn qua cửa sổ, mơ màng nhớ lại những hình ảnh êm đẹp vờn chạy qua trong trí nhớ anh.

Anh tự hỏi: « Nhưng là yêu để làm gì? Có ích gì cho ta không? »

Một lát, anh lại tự trả lời:

— Ta yêu để mà yêu. Yêu cho cuộc đời ta thêm vui tươi, để chống lại những phút chán nản của lòng ta. Chỉ thế, cũng nên yêu lắm rồi!

Đôi với bạn phải đẹp, anh có một cái cứ chỉ de dặt, lịch sự. Có người cho là anh đáng dấu quá, và cũng vì thế anh không được « xuất sắc » khi phải thu tiếp những cô thiếu nữ lằng lằng.

Anh không lấy thế làm buồn rầu.

Trái lại, anh chỉ thích nói chuyện triết lý hay tâm tình với những người bạn gặp phải những cảnh ngộ éo le.

Anh mang hết tài hùng biện để biến bác nghĩa chữ sống, lòng hi sinh. Rồi anh kết luận: « Người ta có đau khổ mới là người. Không biết đau khổ, chỉ là một con quái vật ở nhân gian ».

Nhưng trong tất cả các bạn gái, anh thân nhất với một người.

Người ấy hiện nay ở xa, xa tới tấp, lặn chân trời.

Trước kia, lúc anh đi học, anh đã yêu người ấy. Anh yêu bằng một tâm tình mơ mộng, trong trẻo, hồn nhiên. Anh yêu âm thầm, trong bóng tối. Anh không muốn để người ấy biết là anh yêu.

Anh cứ ôm một tình huyền ảo ấy mãi, cho đến lúc cách đây mười năm, bỗng sự tình cơ cho anh gặp người cũ ở một chốn xa xăm mà anh không ngờ đến.

Lúc ấy, người thiếu nữ mà anh cho là có cái sắc đẹp tuyệt địch đã thành vợ một người bạn thân của anh.

Anh cho là một sự ngẫu nhiên tốt đẹp. Anh không hề thấy lúc lỗi, ghen tị. Trái lại, anh chỉ mong có dịp để tỏ lòng yêu mến đối bạn và mong mọi vợ chồng bạn được sung sướng, vui tươi.

Thế rồi trong những cuộc phiêu du của anh, anh không bỏ lỡ một dịp nào không ghé thăm bạn cũ.

Đứng trước bạn, anh vẫn cảm thấy anh yêu, yêu một cách nồng nàn tha thiết. Nhưng anh cũng cảm thấy trong cái tình yêu kia còn có một thứ tình mạnh mẽ, thiêng liêng hơn: tình bè bạn.

Anh mỉm cười. Một nụ cười sung sướng, thỏa mãn. Chính anh, anh cũng biết anh là một người « bạn kỷ khôi »!

# Hanoi làm than

(Tiếp trang 295)  
còn là cái máy thu thanh, để thu một vài câu truyện nữa.

## Hai lời « thả tiếng »

1) ĐÔI THỨ

Có K. vẫn nói:  
— Thằng chấy ấy nó « vờ » em. Nó muốn em quá. Nó đánh rùi vào tay em ba lăm giầy bạc hai chục Đem thụi dè vào lán miệng cop, lòi gi không ăn. Những thằng quỳnh « ầy, cho chết! Sáng hôm sau nó về, rồi đem người tự xưng là mất thắm đến dựng đứng lên là mất sáu chục bạc, ba lăm giầy hai chục có chữ ký của nó.

Chàng muốn để nó mang chũ lên đồn, em trả tiền nó, và hỏi cho nó một trận vượt mặt không kịp..

Tôi cười:

— Nhưng thân em đã thuộc về nó một đêm rồi.

K. nghiêm nghị:

— Chỉ bấy! đêm đó em già với « thả » lại ».

— Chác đả tiền xong, nó mới biết là em « thả cái « ầy »?

Có K. kéo dài giọng ra:

— Vàng a ..

Rồi có lại nói sang truyện khác, bằng một giọng lạnh lạnh:

## II) CỐC GIÀ

— Nhưng, lại có một thằng khác lâu cả hơn và vẫn không mang tiếng là đều. Nó là con « cóc » dất phủ một lần vàng.

« Nó là khách lái, rất giàu. Nó đi hát chỉ một lần thôi, mà cả đời chèo tán. Đến hát, xem có nào ưa nhất, nó lăm một lúc rồi hẹn trưa hôm sau mang tiền lại cho.

« Đến trưa, y hẹn, nó mang đến cho có à vài chục, — rồi được « há há » ngay.

« Vì cóc có thấy nó chưa chi đã thả ra hai, ba chục, tưởng bỏ lăm, và lại biết rằng nó bán tơ lụa, nên lòi mắt lại mà cho nó « thả » ngay. Tưởng rồi ra « bom » được nó, ai dè, lũng đưa thỏa rồi, nó cho « mợ ra ra » luôn!

« Thằng đó lảm, chỉ có cóc có à kia là đi.

Tôi nói đùa:

— Giá em vào địa vị ấy, em cũng phải mắc!

Có K. ngồi nhòm ngay đây:

— It khi lăm nhè! Em đây chứ không phải ai dẫu. Cái thằng béo « 1 » và « ngó » nghệ ấy, tiền nhân ai mà thương được. Đấy, « lầy » ngay!

Có dịp giọng đi:

— Tuy mặt em mới yêu! như... anh, chớ hạn...!

Rồi, có năm xuống.

(Còn nữa)

Chemise Sport  
JAS  
BIEN COUPE  
C'est une innovation de la bomelérie generale.  
CU GIOANH  
70, R. DES ÉVENTAILS HANOI

Prerrie de nous écrire pour la vente en Gros seulement

Thu-Tâm

Trọng-Lang

# DÔNG-DƯƠNG TÙNG-THU

XUẤT-BẢN VÀO HỘI ĐÀU THÁNG MAI 1937 :

## 1°) Nghị-Viện Nước Pháp

TÀ CẢNH TRONG VIỆN. — Các ông Nghị làm việc thế nào, diễn-thuyết thế nào, tranh-luận với nhau thế nào, v. v. Tài hùng-biên của các ông Nghị. Bài tường-thuyết đăng lên Công-báo thế nào, v. v., và rất nhiều điều vira hay vira vui vira lạ, lạ đến nỗi ta không thể tường-tượng được! ...

## 2°) Muốn thành-công trên đường đời

Nói về những đức-tinh ai nấy cần phải có, những sức mạnh của tinh-thần cần phải luyện, những trở-lực cần phải đánh đổ để sống một cách mãnh-liệt trong thời-buổi gay-go này. Quyền « MUỐN THÀNH-CÔNG » có thể coi như một quyển « SÁCH BỒN » vẫn-tất cho hết thầy thanh-niên Việt-Nam.  
Mỗi quyển dày ngót trăm trang, khổ 15 x 22, in đẹp, giá 0\$30

MỚI LẠI

### PETROMAX

N° 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt được 12 giờ

N° 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt được 18 giờ

N° 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt được 26 giờ

Chỉ có thứ đèn N° 824 N là sáng bằng dầu lửa mà thôi

Sáng 300 Bougies



### Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N ĐỐT BẰNG DẦU LỬA  
SÔNG BẰNG DẦU LỬA  
Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sáng như trước nữa

Hiệu đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại Bén Đức  
Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, máy móc giản-dị đơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đốt rất dễ ; có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi muốn sáng, chỉ cần đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ để sáng, trong lúc sáng ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sáng được mười mấy lần

Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự tinh-khảo không kiểu đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chực-chắc điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn  
Etablissements **DAI-ICH**  
Chuyên môn bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có đủ  
N° 29 Boulevard Tổng-Đốc-Phương — CHOLON

## MUỐN ĐẸP LÀ GÂY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI

2p. — 3p. một hộp. Dùng phần lại của hóa-chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn đến già. Xin mời lại Mỹ-Viện Amy tới sửa soạn là mua các hóa chất về dùng cho được 1 Da trắng, mịn, tươi : 2p. — 3p, một hộp. — Tóc dài, mượt tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, tròng cả « khối hộp, không còn vết thâm, không phát lại », răng đánh trắng, nốt sần nơi mặt, đều giá : 1p. — 2p. — 3p. một hộp. — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá : 2p. — 3p. một hộp. — Nốt ruồi, nốt corn, rãnh trắng, nốt da, 0p.50 — 1p. một hộp. — Trị da dãn, nước rửa mặt đẹp sáng, đều giá : 1p. — 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p. — 3p. một hộp. — Sơn, chỉ, brillantine, nước hoa, vân vân... toàn hạng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v. Mẫu phấn, mẫu da lụa dùm rất hợp. Dìp, dao, kéo, massoise 14p.50, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lông mi, v. v. rất đủ đồ sửa sắc. Hàng nôi giá hạ. Hàng đen đánh trắng bằng mỹ tửu lần rất đẹp bóng.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc. manières de beauté anglaises.  
Xa gửi lĩnh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi gửi tiền tại đy, Hội gi xin kèm tem trả lời.

MỸ-VIÊN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI

IN LẦN THỨ HAI

## Sách NAM NỮ BẢO TOÀN

ĐÃ ĐƯỢC HÀN LÂM VIỆN BÊN PHÁP (ACADÉMIE DES SCIENCES DE PARIS) CÔNG NHẬN VÀ CÁC BÁO CHÍ TÂY NAM TRONG BA KỶ KHUYẾN KHÍCH VÀ KHEN TẶNG :

Một đoạn thư của Hàn Lâm Viện Bén Pháp. — « Cet ouvrage a été déposé dans la bibliothèque de l'Institut et sera mentionné au bulletin bibliographique des COMPTES RENDUS HERBOMADAIRES DES SÉANCES DE L'ACADÉMIE DES SCIENCES... »  
Báo Annam Nouveau. — « M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : « Nam Nữ Bảo Toàn » C'est avec grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse ».

Khoa-học tạp chí. — « Độc giả chắc đã từng biết ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta, lại có cả những bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cẩm nang ».

« Saigon » nhật báo. — « Tác giả cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã có nhiều công phu sưu tập và nghiên cứu. » — « Với cuốn sách có ích cho y-học nước nhà nhất là cho nam nữ thanh niên chúng tôi không ngần ngại gì mà không cầm bút ghi thêm một cách triện trọng với bạn đọc « Saigon. » — Xem như thế thì đủ biết quyển sách Nam Nữ Bảo Toàn này có giá trị là thế nào. Lần đầu một quyển sách thuốc của người Annam được Hàn Lâm viện Bén Pháp biết đến :  
Gửi bán 0p.60. Ở xa gửi thêm 0p.20 làm tiền cước « bảo-đảm » (tất cả từ 0p.80) Gửi mandat hoặc tem cũng được. Gửi « lĩnh hóa giao ngân » « bất-đáp »

**LÊ-HUY-PHÁCH** Hanoi — Tonkin

Có bán tại các đại-lý thuốc Lê-huy-Phách và các hàng sách lớn.